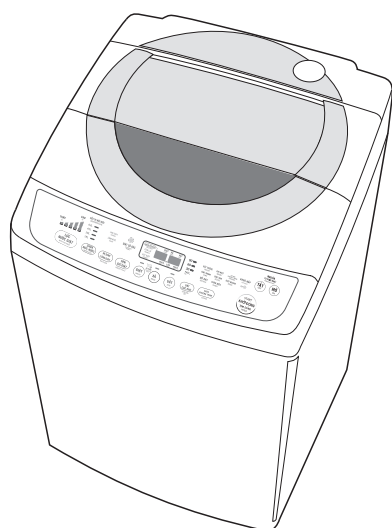


**MÁY GIẶT HOÀN
TOÀN TỰ ĐỘNG
(Dùng trong gia đình)**

**AW-DC1000CV
AW-DC1005CV**



GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:

Trước khi tiến hành lắp đặt, xin quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống dưới đây. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành

Kiểu máy:.....

















Số máy:.....

- Xin chân thành cảm ơn quý khách đã tín nhiệm và chọn mua Máy giặt TOSHIBA.
- Để sử dụng sản phẩm an toàn và đúng cách, vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng.
- Cát giữ sách hướng dẫn cẩn thận để tham khảo khi cần thiết.

NỘI DUNG










CẢNH BÁO.....	2
THẬN TRỌNG.....	2~3
CÁC BỘ PHẬN CỦA MÁY GIẶT.....	3
TÊN VÀ CHỨC NĂNG CÁC NÚT TRÊN	
BẢNG ĐIỀU KHIỂN.....	4~5
HOẠT ĐỘNG CỦA MÁY GIẶT.....	6~7
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG.....	8
CÁC CHƯƠNG TRÌNH GIẶT TỰ ĐỘNG.....	9
LỰCH NƯỚC GIẶT.....	10~15
CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TỰ CHỌN.....	17
CHỨC NĂNG VẮT CỤC KHÔ.....	19
HƯỚNG DẪN VỀ LƯỢNG XÀ PHÒNG GIẶT.....	21
KHÓA NẮP.....	22
TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM.....	22
HƯỚNG DẪN VỀ CÁCH GIẶT.....	23
CÁCH THIẾT LẬP HẸN GIỜ GIẶT.....	24
TÍNH NĂNG GHI NHỚ (PHỤC HỒI	
CHƯƠNG TRÌNH KHI MẮT ĐIỆN).....	24
CÁC CHỨC NĂNG HỮU ÍCH KHÁC.....	25
BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ.....	26~28
HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT.....	29~31
XỬ LÝ TRỰC TRẠC TRƯỚC KHI GỌI	
NHÂN VIÊN BẢO HÀNH.....	32~33
CÁCH XỬ LÝ NHỮNG SỰ CỐ.....	34
HIỂN THỊ BẢO LỖI.....	35
THÔNG SỐ KỸ THUẬT.....	35

⚠ CẢNH BÁO

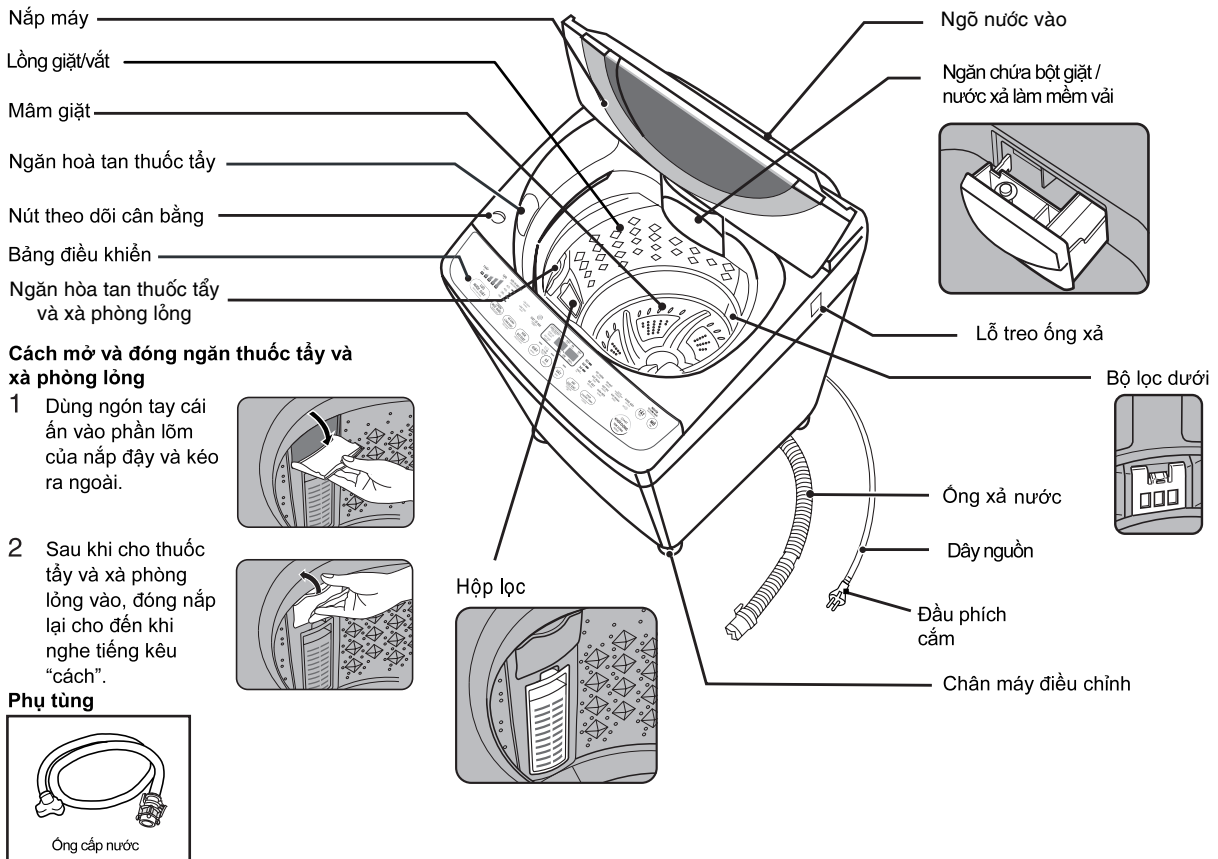
⚠ CẢNH BÁO: Cảnh báo này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây chấn thương hoặc tử vong.	
 KHÔNG CHẠM VÀO	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Không bao giờ chạm vào đồ giặt khi lồng giặt đang quay cho tới khi lồng giặt dừng quay hoàn toàn. Đồ giặt trong lồng giặt có thể quấn vào tay ngay cả khi lồng giặt chỉ đang quay chậm. Đặc biệt thận trọng khi có mặt trẻ em. 
 TRÁNH XA TRẺ EM	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Trẻ em và người ốm yếu không bao giờ được vận hành máy giặt. Máy giặt này không dành cho các cá nhân (bao gồm trẻ em) bị suy giảm chức năng cơ thể, cảm giác hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ đã được giám sát bởi một cá nhân chịu trách nhiệm đảm bảo rằng họ có thể sử dụng máy giặt an toàn. ▪ Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi với máy giặt này. ▪ Không bao giờ cho phép trẻ em nhìn vào lồng giặt hoặc chơi quanh máy giặt. ▪ Không đặt ghế hoặc hộp gần máy giặt. Trẻ em có thể ngã vào lồng giặt và bị thương hoặc bị ngập trong nước. 
 KHÔNG SỬA ĐỔI	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Không bao giờ được tháo rời hoặc sửa đổi máy giặt. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích. Hãy tham vấn cửa hàng bạn đã mua máy giặt.
 ĐIỆN GIẬT	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Sử dụng nguồn điện thích hợp được chỉ dẫn trên nhãn thông số định mức của máy giặt Sử dụng sai nguồn điện có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật. Không sử dụng nguồn điện phù hợp có thể khiến ổ cắm điện trở nên quá nóng, dẫn đến hỏa hoạn.
 RÚT NGUỒN	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Rút dây điện khỏi ổ cắm điện trước khi làm sạch hoặc bảo dưỡng máy giặt.
 KHÔNG DÙNG TAY ƯỚT	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Không cầm hoặc kéo phích điện bằng tay ướt. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích.
 ĐIỆN GIẬT	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Không bao giờ được sử dụng dây điện hoặc phích cắm điện bị hỏng hoặc ổ cắm bị lỏng. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích hay hỏa hoạn.
 KHÔNG THÁO RỜI VÀ SỬA CHỮA	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Không làm hỏng dây điện. Không làm hỏng, cắt hay sửa đổi dây điện hoặc để dây bị uốn, kéo, xoắn hay buộc quá mạnh. Đồng thời, không kéo giật phần kim loại, đề vật nặng lên dây điện hay kẹp dây điện. Việc này có thể làm hỏng dây điện, gây hỏa hoạn hoặc điện giật. ▪ Nếu dây điện bị hỏng, phải để cho nhà sản xuất hoặc đại lý bảo trì hoặc cá nhân có trình độ tương đương thay dây điện nhằm tránh nguy hiểm.
 KHÔNG SỬ DỤNG Ở NƠI AM ƯỚT	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Không lắp đặt máy giặt ở nơi có độ ẩm cao. ▪ Không lắp đặt trong phòng tắm hoặc nơi tiếp xúc với nước mưa. Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.
 KHÔNG PHUN NƯỚC	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Không cho nước tiếp xúc trực tiếp với các bộ phận khác nhau của thân vỏ. Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.
 TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Không đặt vật liệu dễ cháy vào thùng giặt. Không đặt bất kỳ loại dầu hỏa, xăng, benzen, chất làm loãng, cồn hay các vật liệu dễ cháy khác hoặc ngâm đồ giặt với các vật liệu đó trong lồng giặt. Điều này có thể gây nổ hoặc hỏa hoạn.
 LAU SẠCH BỤI	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Lau sạch bụi bám trên bề mặt của chân phích cắm. Bụi bám có thể gây chập cháy.
 TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Không đặt nguồn lửa như nến hay thuốc lá gần máy giặt. Điều này có thể gây hỏa hoạn.
 LẮP ĐẶT CẨN THẬN	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Đảm bảo nước xả ra đúng cách. Sử dụng máy giặt có đường xả nước bị lỗi có thể khiến nước chảy ngược lại máy giặt, gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

⚠ THẬN TRỌNG

⚠ THẬN TRỌNG : Dấu hiệu này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm.

 KHÔNG KÉO	<ul style="list-style-type: none"> ■ Không kéo dây điện khi rút phích cắm của thiết bị . Cắm vào thân phích cắm để rút phích . Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích .
 KHÔNG SỬ DỤNG	<ul style="list-style-type: none"> ■ Không nối với ống cấp nước nóng . ■ Không sử dụng nước có nhiệt độ quá 50°C. Nước quá nóng có thể gây ra hỏng hóc và biến dạng máy giặt , dẫn tới điện giật .
 KHÔNG GIẶT	<ul style="list-style-type: none"> ■ Không giặt tấm phủ, thảm chùi hay quần áo không thấm nước* nhằm tránh rung lắc bất thường hoặc thương tích trong chu kỳ quay. *: Bao gồm áo mưa, đồ câu cá (áo khoác và ủng), đồ mặc trượt tuyết, túi ngủ, v.v...
 KHÔNG LEOTRÈO	<ul style="list-style-type: none"> ■ Không leo trèo hoặc đặt vật nặng lên máy giặt. Làm như vậy có thể gây ra thương tích do gãy gập hoặc nứt vỡ .
 RÚT NGUỒN	<ul style="list-style-type: none"> ■ Rút phích điện nếu bạn không định sử dụng máy giặt trong thời gian dài. Không rút phích điện có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch do hỏng lớp cách điện.
 NGUY HIỂM VỚI TAY	<ul style="list-style-type: none"> ■ Không đặt tay hay vật khác bên dưới máy giặt khi máy giặt đang hoạt động. Bộ phận chuyển động có thể gây thương tích .
 RỎ RỈ NƯỚC	<ul style="list-style-type: none"> ■ Trước khi sử dụng, đảm bảo rằng van nước đã mở và phần kết nối với ống cấp nước không bị lỏng hay rò rỉ. Tình trạng lỏng đai ốc của ống , phần kết nối ống , cổng cấp nước hay các vùng khác có thể gây rò rỉ nước hay các hư hỏng khác .
 LẮP ĐẶT CÁN THẬN	<ul style="list-style-type: none"> ■ Khe thông gió ở đáy máy giặt phải không bị thảm bịt kín khi lắp đặt máy giặt trên sàn trải thảm .
 SỬ DỤNG LINH KIỆN CHO BẢO HÀNH	<ul style="list-style-type: none"> ■ Trong lúc máy đang vắt, nếu lồng giặt không dừng quay hoàn toàn trong vòng 15 giây sau khi mở nắp. hãy tắt ngay máy giặt và liên hệ với đại lý bảo trì để yêu cầu sửa chữa.

CÁC BỘ PHẬN CỦA MÁY GIẶT



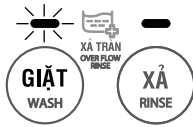
TÊN VÀ CHỨC NĂNG CÁC NÚT TRÊN BẢNG ĐIỀU KHIỂN

Màn hình kỹ thuật số

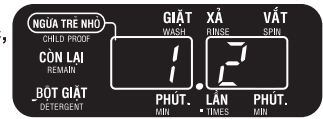
- Trạng thái hiện hành được hiển thị dưới dạng nhấp nháy. Các tiến trình còn lại được biểu thị dưới dạng bật sáng.

Hình bên là tiến trình giặt đang hoạt động.

- Sau khi mở công tắc nguồn và chọn tiến trình, máy sẽ hiển thị 3 yếu tố: Thời gian giặt, số lần giữ xả và thời gian vắt khô.



- Ngay khi bắt đầu làm việc, nếu nắp máy mở, đèn hiển thị lượng xả phòng giặt để nghị sẽ bật sáng.



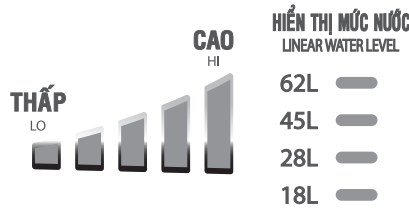
Hiển thị 1,2 muỗng xả phòng giặt

- Số lượng 1 muỗng xả phòng có thể khác nhau tùy theo từng nhãn hiệu. Vì vậy bạn có thể sử dụng ít hơn hay nhiều hơn lượng xả chỉ định.



LỰC NƯỚC GIẶT (WATER FLOW POWER)

- Ấn nút "WATER FLOW POWER" để chọn lực nước giặt.
- Lực nước giặt chỉ có thể điều chỉnh được trong chương trình giặt thường "REGULAR" và giặt ghi nhớ "MEMORY".



Đèn hiển thị giặt cô đặc (CONDENSED) BUBBLE

- Đèn hiển thị sẽ sáng lên khi bật công tắc nguồn và sáng nhấp nháy trong suốt tiến trình giặt.

Đèn hiển thị tính năng an toàn cho trẻ em (CHILD PROOF)

- Sau khi cài đặt, đèn hiển thị sẽ bật sáng.

LỰC NƯỚC GIẶT
WATER FLOW POWER

CHỌN MỨC NƯỚC
WATER LEVEL

VỆ SINH LỒNG GIẶT
TUB CLEAN

HẸN GIỜ GIẶT
PRESET (HOURS)

GIẶT
WASH

XẢ
RINSE

Đèn hiển thị MỨC NƯỚC (WATER LEVEL)

- Đèn hiển thị sẽ bật sáng khi mực nước được chọn. Chức năng tự động.
- Máy có khả năng tự kiểm tra lượng đồ giặt và chọn mực nước phù hợp.
- Nếu đã có sẵn nước trong lồng giặt, máy sẽ chọn mực nước cao nhất.

Cách chọn mực nước

- Ấn nút để chọn mực nước. Sau mỗi lần ấn, mực nước sẽ thay đổi một cấp.
- Sau khi cấp nước, đèn hiển thị sẽ tắt.

Nút vệ sinh lồng giặt (TUB CLEAN)

- Ấn nút "TUB CLEAN" một lần để vào chức năng làm sạch lồng giặt "TUB WASH", và ấn 2 lần để vào chức năng làm khô lồng giặt "TUB DRY".

Nút cài đặt hẹn giờ (PRESET)

- Dùng để cài đặt thời gian hoàn tất tiến trình.

Các nút chọn GIẶT/ XẢ/ VẮT

- Trạng thái hiện hành được hiển thị dưới dạng nhấp nháy. Các tiến trình còn lại được hiển thị dưới dạng bật sáng.
- Các nút này cho phép bạn cài đặt thời gian giặt, số lần giữ xả và thời gian vắt khô.

- Nên sử dụng lượng xà phòng giặt đúng với hướng dẫn.



Một muỗng xà phòng giặt tương ứng khoảng 55 lít nước.

- **Ngay sau khi bắt đầu làm việc.**
Nếu nắp máy đóng, đèn hiển thị thời gian còn lại sẽ bật sáng.



- **Hiện thị thời gian hẹn trước.**
Nếu cài đặt hẹn giờ giặt, đèn hiển thị sẽ bật sáng



- **Hiện thị thông báo lỗi.**
Màn hình sẽ hiển thị thông báo lỗi khi phát sinh.

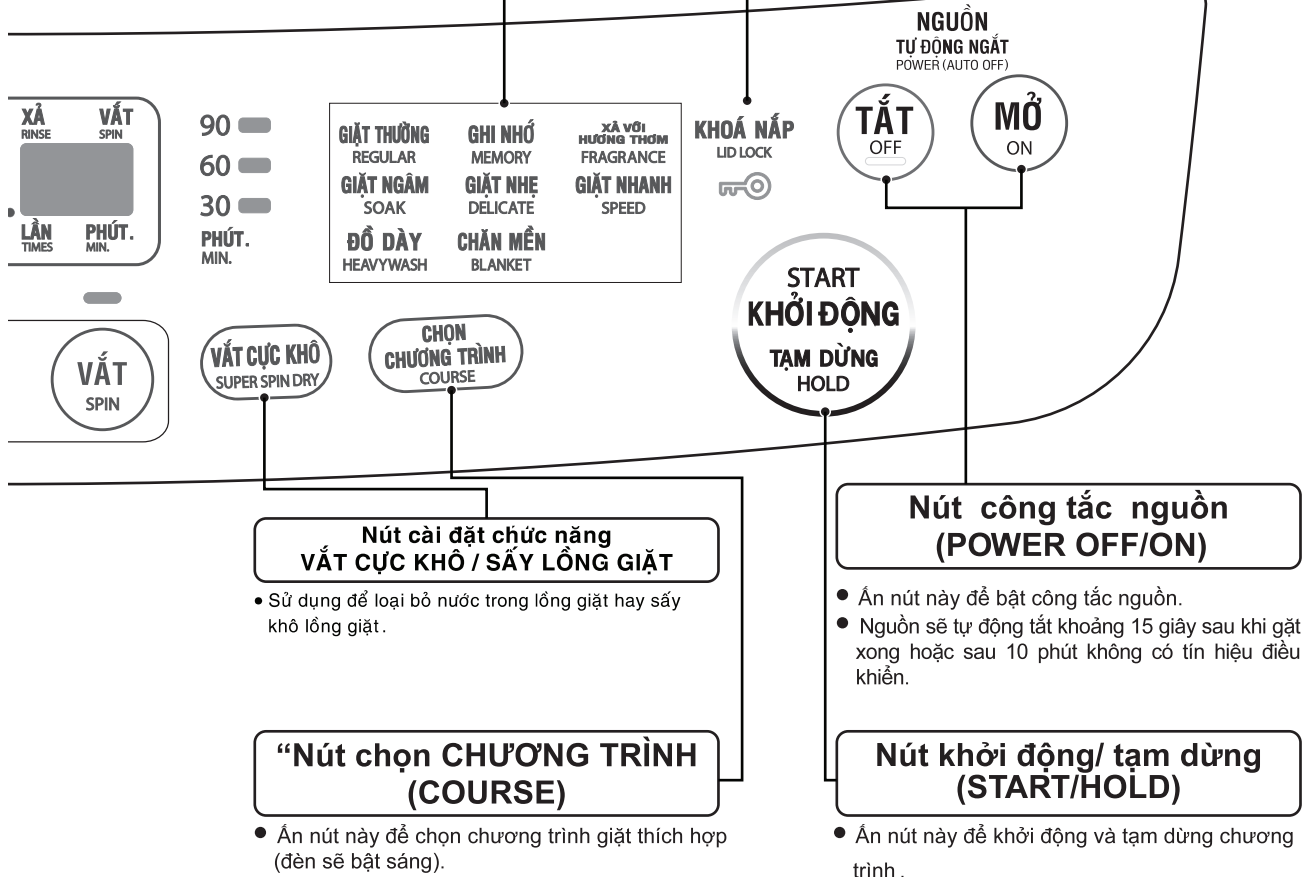


Đèn hiển thị CHƯƠNG TRÌNH

- Chương trình đã chọn sẽ bật sáng.

HIỂN THỊ KHÓA NẮP (LID LOCK)

- Khi chọn tính năng khóa nắp, đèn hiển thị sẽ sáng lên.



HOẠT ĐỘNG CỦA MÁY GIẶT

Máy giặt làm việc theo trình tự hoàn toàn tự động.

Lấy chương trình giặt thông thường có giặt cô đặc làm thí dụ.

Cho đồ giặt vào máy và khởi động. Máy sẽ kiểm tra lượng đồ giặt bằng cảm biến và hiển thị mực nước.

1 Màn giặt xoay nhẹ trong 6 giây để kiểm tra lượng đồ giặt trước khi cấp nước.




Giặt

GIẶT CÔ ĐẶC

2 Máy bắt đầu cấp nước. Hãy cho xả phòng, nước xả làm mềm vải vào ngăn chứa (Tham khảo hướng dẫn về lượng xả phòng giặt) và đóng nắp lại.

3 Đèn hiển thị mực nước sẽ sáng lên và tắt khi cấp đủ nước.

- Đối với một số loại đồ giặt đặc biệt như tấm trải hay đồ nhẹ, mực nước cấp vào có thể ít hơn lượng nước cần thiết. Hãy ấn nút  để chọn mực nước.

Máy thực hiện 2 lần xả phun.

Giải thích về xả phun

Trộn đồ giặt và xả phòng ở mực nước thấp



Trộn đồ giặt và xả phòng ở mực nước vừa phải



Trộn đồ giặt và xả phòng sau khi cấp đủ nước



Vắt sau khi tháo nước



Máy cấp nước trong khi lồng giặt quay chậm



Đồ giặt được trộn đều với xả phòng trong suốt quá trình cấp nước. Thời gian cấp nước tùy thuộc vào lượng đồ giặt và số lần giữ xả.

Giải thích về sự thay đổi thời gian giặt

Màn hình hiển thị thời gian giặt

Thời gian hiển thị dựa trên lượng nước cấp tiêu chuẩn là 15 lít/phút.

Nếu lượng nước cấp vào ít hơn 15 lít/phút, thời gian giặt sẽ dài hơn thời gian hiển thị hoặc thời gian hiển thị sẽ thay đổi trong suốt tiến trình giặt.

Tùy thuộc vào các yếu tố:

- Lượng nước cấp vào ít hơn 15 lít/phút.
- Lưu lượng tháo nước chậm hơn điều kiện chuẩn.
- Đồ giặt phân bố không đều.

Giải thích về xả tràn?

Nước cấp đến mực đã chọn, máy thực hiện việc giữ xả trong khi nước vẫn liên tục cấp vào, đồng thời tháo nước ở ống xả tràn.



Khi lượng nước chảy vào nhỏ, lồng có thể không đẩy nước.

■ Cách thay đổi dữ liệu khi đang giặt.



1 Ấn nút tạm dừng

2 Ấn nút giặt/ xả/ vắt nếu muốn thay đổi.

- Không thể thay đổi chức năng “Không giặt”, “Không giữ xả” và “Không vắt”.
- Không thể thay đổi chức năng vắt khi đã đặt chức năng “Vắt cực khô” cho máy.

3 Ấn nút khởi động

- Các hạng mục cài đặt giống như trong cách giặt thông thường.

Giữ xả

Vắt

Vắt cực khô

Giữ xả lần thứ 3 (xả thường)

KHÓA NẮP

Vắt sau khi tháo nước

Cấp nước đến mực đã chọn

Trộn đồ

Vắt sau khi tháo nước



Chọn chức năng vắt cực khô nếu cần thiết.

(Xem hướng dẫn về chức năng vắt cực khô)

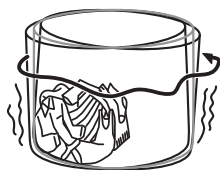
Nước xả làm mềm vải sẽ hoà tan ở công đoạn này.



Giải thích hiện tượng máy cấp nước trong lúc vắt.

Đồ giặt không phân bố đều

Trong quá trình vắt, nếu máy phát hiện đồ giặt phân bố không đều (lệch tâm), máy ngưng vắt, cấp nước vào để cân chỉnh lại đồ và thực hiện lại tiến trình. Vì vậy thời gian thực hiện sẽ lâu hơn thời gian hiển thị ban đầu.



Ngưng vắt khi đồ giặt không cân bằng



Cấp nước và cân chỉnh đồ giặt

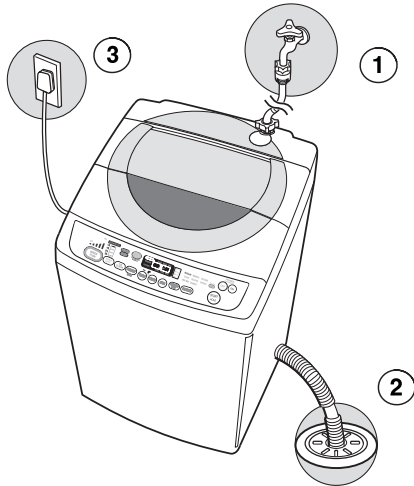


Thực hiện lại tiến trình tháo nước và vắt

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Chuẩn bị đối với máy giặt

1 Lắp ống cấp nước và mở vòi nước.



2 Kiểm tra chắc chắn lắp ống xả nước đúng cách (xem phần hướng dẫn lắp ống xả nước).

3 Ghim phích điện vào ổ cắm.

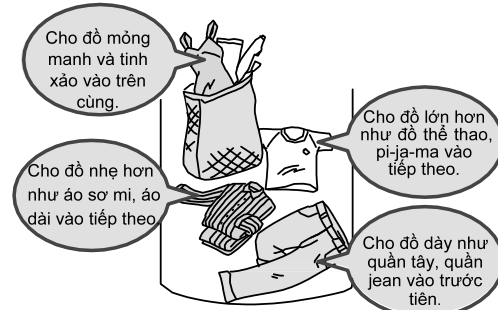
Chú ý:

Kiểm tra lại xem lưới lọc đã lắp vào máy hay chưa.

- Trong trường hợp không lắp lưới lọc, nước có thể bắn tung toé khi giặt hoặc đồ giặt bị rách do vướng vào cạnh của khung lưới.

■ Cách cho đồ giặt vào máy.

- Cho đồ lớn hoặc đồ để nổi trên mặt nước vào trước.



Cho đồ mỏng manh và tinh xảo vào trên cùng.

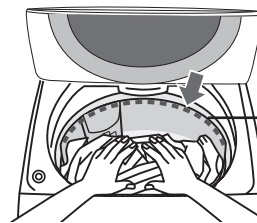
Cho đồ lớn hơn như đồ thể thao, pi-ja-ma vào tiếp theo.

Cho đồ nhẹ hơn như áo sơ mi, áo dài vào tiếp theo.

Cho đồ dày như quần tây, quần jean vào trước tiên.

Không nên giặt nệm, gối,... vì chúng không hấp thụ xà phòng hoặc có thể bung lên trong khi giặt gây ra sự cố.


■ Đồ giặt cần được cho gọn vào trong máy.



Xếp gọn đồ sao cho không nhô ra khỏi lồng giặt.

■ Nên giặt riêng các loại đồ dễ phai màu.

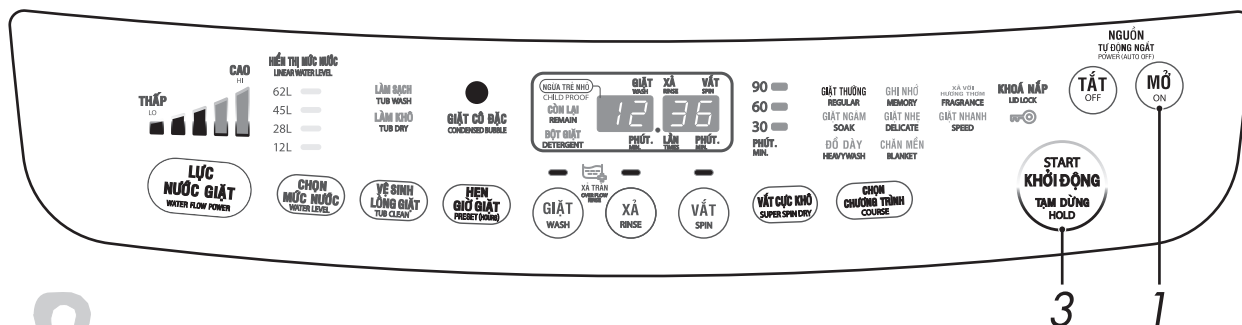
■ Cho thêm đồ vào khi máy đang giặt

Hãy tạm dừng máy bằng cách ấn nút  và thêm đồ vào khi máy đã dừng hẳn. Nên đim đồ giặt ngập hoàn toàn trong nước để chúng hấp thụ xà phòng dễ dàng.

CÁC CHƯƠNG TRÌNH GIẶT TỰ ĐỘNG

Chương trình hoàn toàn tự động từ giặt đến vắt khô.

CÁCH GIẶT THÔNG THƯỜNG (REGULAR) cho đồ thường




Giải thích về Giặt Cô Đặc?

Máy bắt đầu giặt ở mực nước thấp, nên xả phòng được thấm sâu vào sợi vải giúp cho tiến trình giặt loại bỏ hoàn toàn vết bẩn bám lên đồ. Sau khi nước được cấp đầy đủ, máy tiếp tục thực hiện tiến trình giặt bình thường.

(Hãy cho xả phòng vào ngăn thuốc tẩy và xả phòng lồng. Nếu không sẽ làm giảm hiệu quả giặt tẩy).

■ Cách sử dụng xả phòng


Để tăng hiệu quả của chương trình giặt cô đặc, nên cho xả phòng vào ngăn thuốc tẩy và xả phòng lồng (ngăn có lưới lọc).

- Mở nắp ngăn chứa sao cho dễ dàng cho xả phòng vào.
- Trước khi cho bột giặt vào ngăn chứa, để tránh bột giặt văng tung toé, nên ấn nút  để tạm dừng máy.
- Bên cạnh đó, có thể cho thêm xả phòng trực tiếp và rải đều bên trong lồng giặt khi nước vừa cấp xong. Nếu đổ quá nhiều xả phòng, máy sẽ xả không hết bột.

Khi đồ giặt dưới 1,5 kg, hãy rải đều xả phòng trực tiếp vào bên trong lồng giặt.



1 Mở công tắc nguồn .

- Đèn hiển thị giặt thường "REGULAR" và giặt cô đặc "CONDENSED BUBBLE" sẽ sáng lên.
- Ấn nút chọn chương trình  , đèn hiển thị giặt cô đặc "CONDENSED BUBBLE" sẽ tắt. Lúc đó máy đang ở chức năng giặt thông thường.

▶ Ấn nút    để hẹn giờ giặt và chọn vắt cục khô nếu có yêu cầu

2 Cho đồ giặt vào máy.

3 Ấn nút khởi động

- Trước khi cấp nước, mâm giặt xoay nhẹ để kiểm tra đồ giặt và đưa ra lượng xả phòng cần sử dụng (khi nắp máy mở).

4 Cho lượng xả phòng giặt vào ngăn chứa và đóng nắp lại.

- Nếu không đóng nắp, máy vẫn hoạt động nhưng không xả hay vắt.

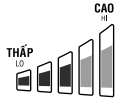

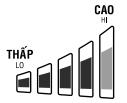

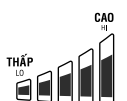

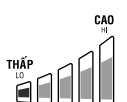

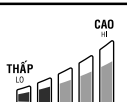
Sau khi hoàn tất chương trình, còi báo hiệu sẽ kêu lên.

- Khoá vòi nước lại và làm vệ sinh lưới lọc.

LỰC NƯỚC GIẶT

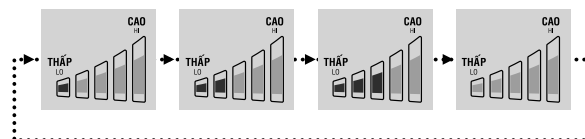
Ấn nút  để chọn lực nước giặt theo loại đồ hoặc mức độ bẩn của đồ.

Hướng dẫn điều chỉnh


Thao tác	Hiển thị	Tình trạng
Mở nguồn.		Lực nước giặt thường (thiết lập ban đầu).
Ấn nút  một lần.		Lực nước giặt khá mạnh.
Ấn nút  hai lần.		Lực nước giặt mạnh.
Ấn nút  ba lần.		Lực nước giặt nhẹ.
Ấn nút  bốn lần.		Lực nước giặt khá nhẹ.

- Lực nước giặt sẽ không thay đổi trong suốt tiến trình giữ xả.
- Lực nước giặt chỉ có thể điều chỉnh được trong chương trình giặt thường “REGULAR” và giặt ghi nhớ “MEMORY”.
- Với đồ giặt thông thường không cần lực nước giặt mạnh.
- Khi chọn chương trình giặt ghi nhớ “MEMORY” máy sẽ làm việc với lực nước giặt đã chọn trước đó.
- Khi lực nước giặt đạt đến mức thiết kế, đèn chỉ thị sẽ sáng lên. Lực nước giặt này sẽ thay đổi theo một trình tự nhất định. Điều này có nghĩa là lực nước giặt của máy hoạt động từ dưới mức cài đặt.


Ví dụ (Lực nước chương trình giặt thông thường)



Khi bạn cần thay đổi lực nước giặt khi máy đang hoạt động

1 Ấn nút  để tạm dừng máy.

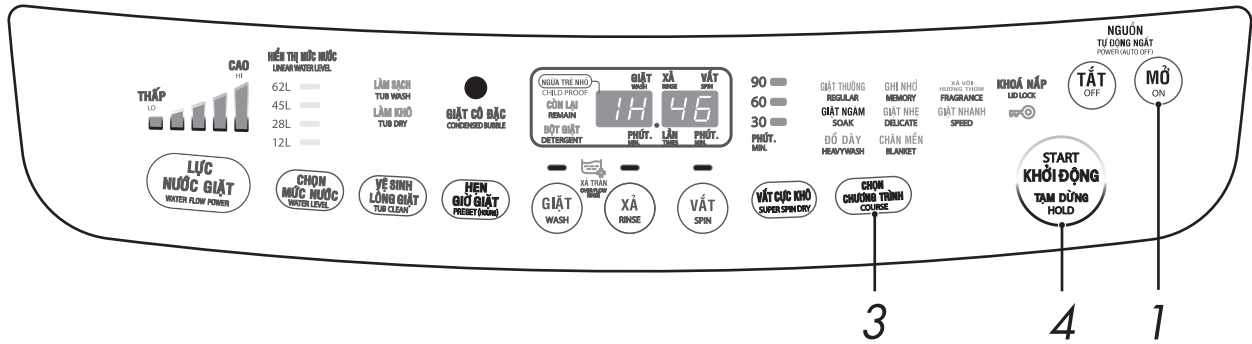
- Lực nước giặt sẽ lặp lại tăng đều rồi giảm. Đối với đồ giặt thông thường, không cần điều chỉnh lực nước giặt vì có thể làm hư hỏng đồ.

2 Ấn nút  để điều chỉnh lực nước giặt.

3 Ấn nút  lần nữa.

- Lực nước giặt sẽ thay đổi trong suốt quá trình hoạt động khi bạn chọn từ 2 mức trở lên.

Chương trình GIẶT NGÂM “SOAK” Phương pháp giặt này áp dụng cho các loại đồ dễ hấp thu vết bẩn và đồ bẩn nhiều.



Phương pháp giặt này áp dụng cho các loại đồ dễ hấp thu vết bẩn và đồ bẩn nhiều như đồ lót, áo sơ mi, áo khoác ngoài, trang phục thể thao,...

Hãy ngâm và giặt đồ với lượng xà phòng đậm đặc cao. Việc thực hiện tiến trình giặt ngâm theo các bước sau:

Trộn đồ giống giặt cô đặc



Đầu tiên, ngâm đồ giặt với xà phòng đã hoà tan.

Ngâm và giặt với lượng xà phòng đậm đặc cao.



Ngâm và trộn đồ nhiều lần với lượng xà phòng đậm đặc cao để loại bỏ vết bẩn.

Thực hiện tiến trình giặt



Vết bẩn bị loại bỏ trong tiến trình ngâm và giặt, vì vậy đồ được giặt sạch hoàn toàn.

- Nên sử dụng chương trình giặt ngâm ít nhất một tháng một lần để ngăn ngừa đồ giặt bị ố vàng.
- Nếu cần thiết, bạn ấn nút **GIẶT** để chọn vắt cực khô và thời gian ngâm 30 phút, 1 giờ, 2 giờ, 4 giờ, 6 giờ hoặc 8 giờ.
- Số lượng bột giặt sử dụng nhiều gấp 3 lần so với chương trình giặt thường.
- Do thời gian giặt ngâm khá dài, không nên sử dụng chương trình giặt ngâm cho đồ mỏng manh hoặc đồ dễ phai màu.

1 Mở công tắc nguồn **MỞ**.

2 Cho đồ giặt vào máy.

3 Ấn nút **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH** để chọn chương trình giặt ngâm “SOAK”.

- ▶ Ấn nút **HẸN GIỜ GIẶT** và **VẮT CỰC KHÔ** để hẹn giờ giặt và chọn vắt cực khô nếu có yêu cầu.

4 Ấn nút khởi động **START KHỞI ĐỘNG**.

- Trước khi cấp nước, mâm giặt xoay nhẹ để kiểm tra đồ giặt và đưa ra lượng xà phòng giặt cần sử dụng (khi nắp máy mở).

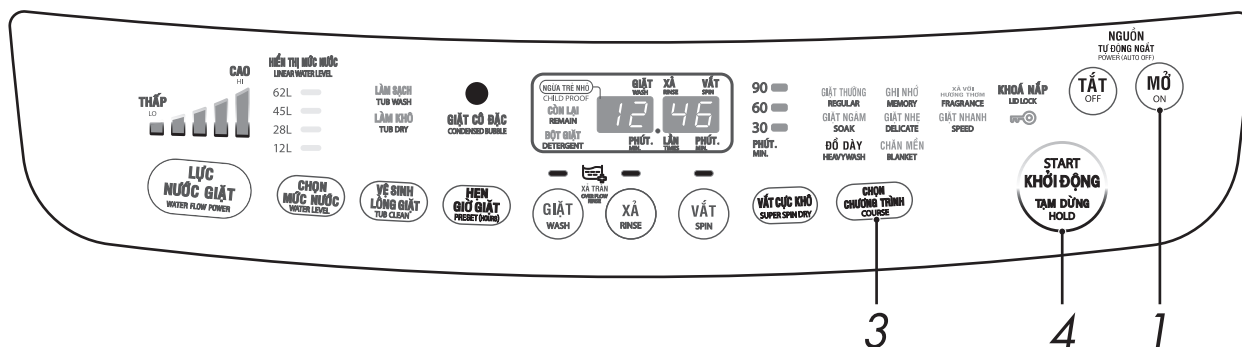
5 Cho lượng xà phòng vào ngăn chứa và đóng nắp lại.

- Nếu không đóng nắp, máy vẫn hoạt động nhưng không xả hay vắt.

Sau khi hoàn tất chương trình, còi báo hiệu sẽ kêu lên.

- Khoá vòi nước lại và làm vệ sinh lưới lọc.

Chương trình GIẶT ĐỒ DÀY “HEAVY WASH”



Chương trình này được dùng đối với các loại đồ dày hoặc bẩn nhiều như đồ bảo hộ lao động, trang phục thể thao,...

- Không dùng chương trình này để giặt đồ nhẹ như khăn lau, khăn trải bàn, sợi tổng hợp,...
- Máy thực hiện 4 lần giữ xả (2 lần xả tràn và 2 lần xả thường).

1 Mở công tắc nguồn  .

2 Cho đồ giặt vào máy.

3 Ấn nút  để chọn chương trình giặt đồ dày “HEAVY WASH”.

► Ấn nút  để hẹn giờ giặt và chọn vắt cực khô nếu có yêu cầu.

4 Ấn nút khởi động 

• Trước khi khởi động, mâm giặt xoay nhẹ để kiểm tra đồ giặt và đưa ra lượng xả phòng giặt cần sử dụng (khi nắp máy mở).

5 Cho lượng xả phòng giặt vào ngăn chứa và đóng nắp lại.

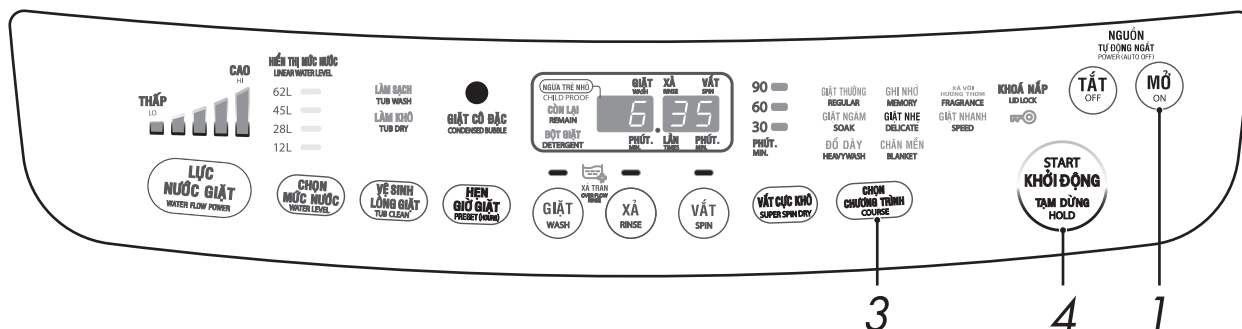
• Nếu không đóng nắp, máy vẫn hoạt động nhưng không xả hay vắt.

Sau khi hoàn tất chương trình, còi báo hiệu sẽ kêu lên.

• Khoá vòi nước lại và làm vệ sinh lưới lọc.

Chương trình GIẶT NHẸ “DELICATE”

Phương pháp này áp dụng cho đồ mỏng manh, mềm mại.



Phương pháp này áp dụng cho đồ bản ít như áo thun, áo thời trang, áo bờ-lu ngắn,... Chương trình này cân dòng nước xoáy nhẹ hơn và thực hiện trên nguyên tắc bảo vệ đồ giặt.

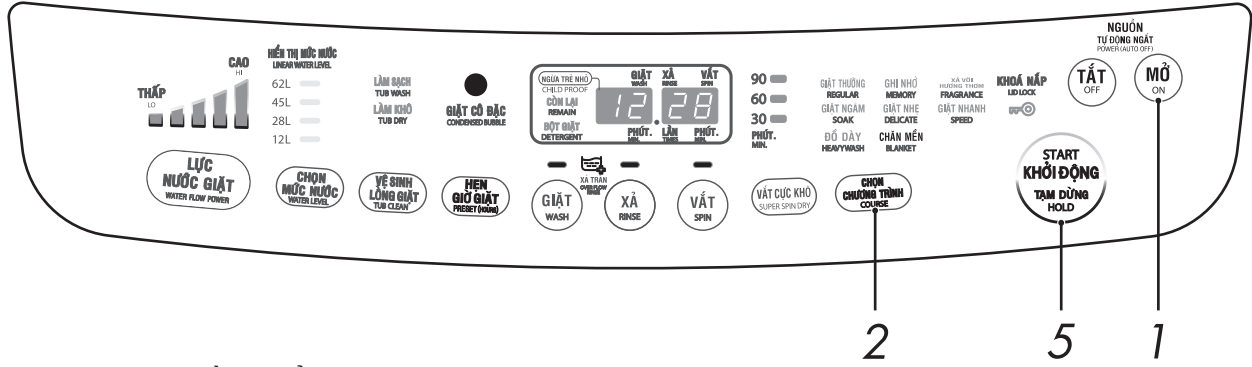
- 1 Mở công tắc nguồn .
- 2 Cho đồ giặt vào máy.
- 3 Ấn nút để chọn chương trình giặt nhẹ “DELICATE”.
▶ Ấn nút để hẹn giờ giặt và chọn vắt cực khô nếu có yêu cầu.
- 4 Ấn nút khởi động
 - Trước khi cấp nước, mâm giặt xoay nhẹ để kiểm tra đồ giặt và đưa ra lượng xả phòng giặt cần sử dụng (khi nắp máy mở).
- 5 Cho lượng xả phòng giặt vào ngăn chứa và đóng nắp lại.
 - Nếu không đóng nắp, máy vẫn hoạt động nhưng không xả hay vắt.

Sau khi hoàn tất chương trình, còi báo hiệu sẽ kêu lên.

- Khoá vòi nước lại và làm vệ sinh lưới lọc.

Chương trình giặt chăn mền “BLANKET”

Chương trình áp dụng các loại đồ khổ lớn như chăn mền, thảm, rèm cửa,...



Những loại chăn mền có thể giặt:

Kích thước: Dưới 180 cm x 230 cm.

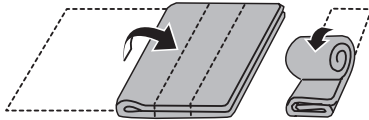
Chất liệu: Sợi tổng hợp hoặc sợi nhân tạo có đỉnh nhọn giặt bằng tay.

Trọng lượng: Dưới 4.7 kg.

- Không được phép giặt những chăn mền bằng len hoặc chăn điện.
- Chăn điện chỉ được phép giặt theo phương pháp do nhà sản xuất hướng dẫn.
- Chỉ được phép giặt mỗi lần một tấm chăn mền.
- Những loại chăn mền không thể cho vào túi giặt do kích thước quá khổ thì không được phép giặt.

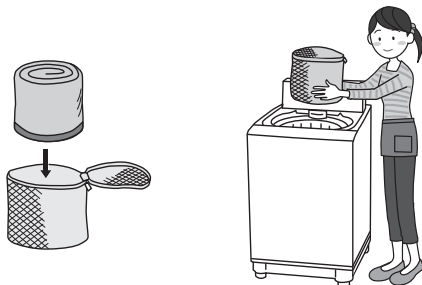
Cách cuộn chăn mền:

- Gỡ bỏ những sợi chỉ và vật bám trên chăn mền.
- Gấp chăn thành một phần sáu theo chiều dài. Gấp lại theo cách tương tự.



Cho chăn mền vào trong máy giặt:

- Cuộn tròn chăn mền lại.
- Đặt chăn mền vào trong lồng giặt, cho phần mép viền vào trước.
- Đóng nắp máy giặt.



Cho chăn mền đã được cuộn tròn lại vào gọn trong máy.

1 Mở công tắc nguồn **MỞ**.

2 Ấn nút **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH** để chọn chương trình giặt chăn mền “BLANKET”.
▶ Ấn nút **HẸN GIỜ GIẶT** để hẹn giờ giặt nếu có yêu cầu.

3 Cho bột giặt hay nước xả làm mềm vải vào ngăn chứa và đóng nắp lại.

- Máy sẽ không hiển thị lượng bột giặt.

4 Cho chăn mền vào trong lồng giặt.

5 Đóng nắp lại và ấn nút khởi động **START/KHỞI ĐỘNG/TAM DỪNG/HOLD**.

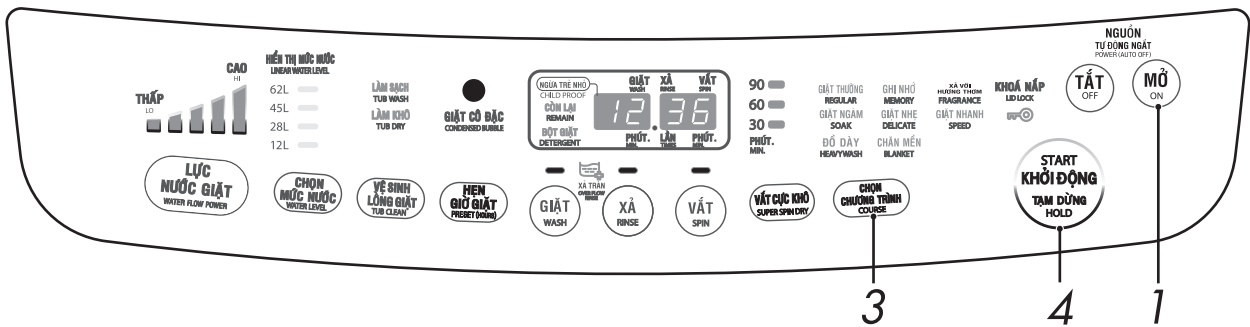
- Nếu không đóng nắp, máy vẫn hoạt động nhưng không xả hay vắt.

Sau khi hoàn tất chương trình, còi báo hiệu sẽ kêu lên.

- Khoá vòi nước lại và làm vệ sinh lưới lọc.

CHƯƠNG TRÌNH XẢ VỚI HƯƠNG THƠM "FRAGRANCE"

Chương trình này tối ưu hóa hiệu quả của nước xả làm mềm vải, mang đến hương thơm cho quần áo.



Cách thức gần giống như chương trình "GIẶT THƯỜNG"

- NƯỚC XẢ LÀM MỀM VẢI PHẢI ĐƯỢC SỬ DỤNG (Tham khảo trang 21, 25)

Giặt (Giặt cô đặc)



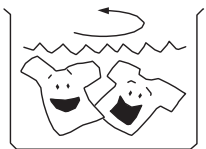
Tiến trình giặt giống chương trình giặt thường.

Ngâm và giữ xả



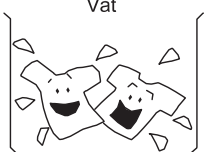
Ngâm, giữ xả để làm sạch đồ hoàn toàn.

Ngâm và vắt



Hoà tan nước xả và ngâm đồ trong một khoảng thời gian giúp nước xả thấm sâu vào sợi vải.

Vắt



Tiến trình vắt được thực hiện giống chương trình giặt thông thường.

1 Mở công tắc nguồn **MỞ**.

2 Cho đồ giặt vào máy.

3 Ấn nút **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH** để chọn chương trình giặt với nước xả làm mềm vải "FRAGRANCE".

- ▶ Ấn nút nút **HẸN GIỜ GIẶT** và **VẮT CỰC KHỎ** để hẹn giờ giặt và chọn vắt cực khô.

4 Ấn nút khởi động **START KHỞI ĐỘNG TẠM DỪNG**.

- Trước khi cấp nước, mâm giặt xoay nhẹ để kiểm tra đồ giặt và đưa ra lượng xả phòng cần sử dụng (khi nắp máy mở).

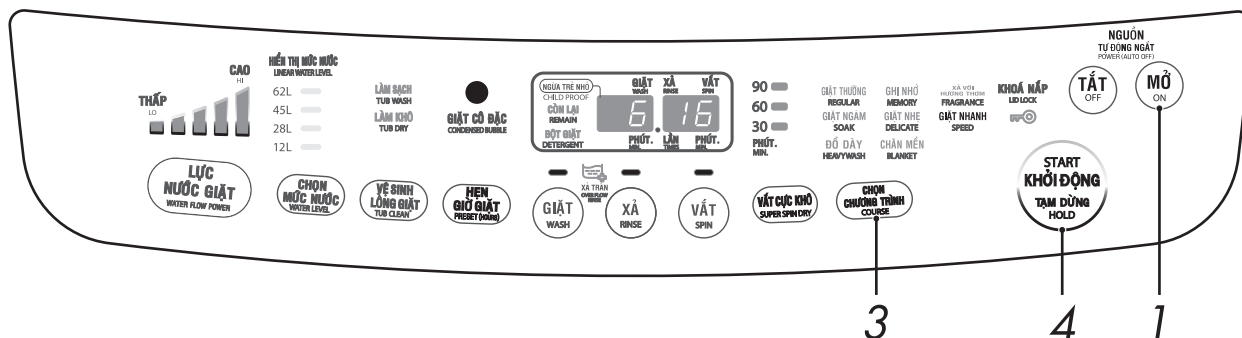
5 Cho lượng xả phòng giặt vào ngăn chứa và đóng nắp lại.

- Nếu không đóng nắp, máy vẫn hoạt động nhưng không xả hay vắt.

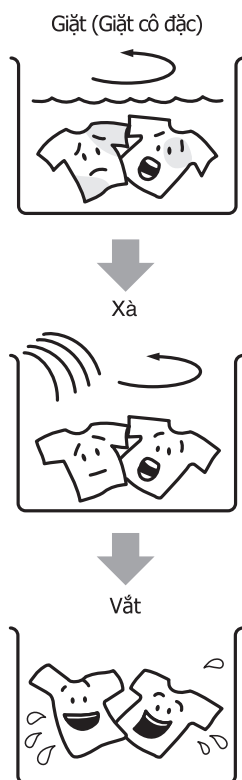
Sau khi hoàn tất chương trình, còi báo hiệu sẽ kêu lên.

- Khoá vòi nước lại và làm vệ sinh lưới lọc.

Chương trình giặt nhanh “SPEED”



Chương trình này áp dụng cho áo sơ mi và áo dài giúp giữ được li đô. So với chương trình "GIẶT THƯỜNG" của "GIẶT CÔ ĐẶC", đây là chương trình có thời gian giặt và vắt ngắn hơn.



Mẹo

- Do thời gian vắt ngắn, không nên dùng chương trình này để giặt khăn tắm hoặc đồ dày khác.
- Không thể thực hiện sấy không khí lạnh và quay tròn liên tục.

■ Các điểm cần lưu ý khi giặt:

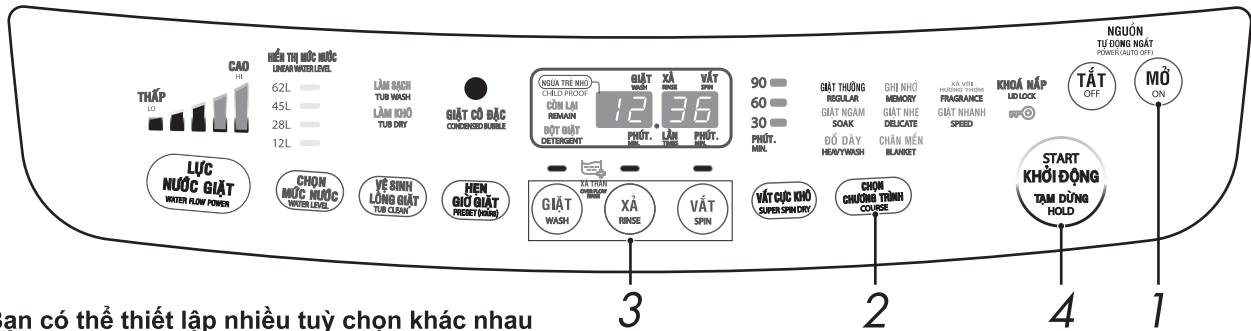
- Khi cổ hoặc tay áo quá bẩn, nên chà sạch chúng trước khi cho vào máy.
- Để tránh làm mất li đô, hãy lấy đồ ngay sau khi giặt xong.
- Phơi quần áo bằng móc có chiều ngang đủ rộng, đuỗi áo bằng tay. Sau đó phơi khô ở nơi có bóng râm.

- 1 Mở công tắc nguồn **MỞ** ON .
- 2 Cho đồ giặt vào máy.
- 3 Ấn nút **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH** để chọn chương trình giặt nhanh “SPEED”.
▶ Ấn nút **HẸN GIỜ GIẶT** để hẹn giờ giặt và chọn **VẮT CỰC KHÔ**.
- 4 Ấn nút khởi động **START KHỞI ĐỘNG TẠM DỪNG HOLD**.
 - Trước khi cấp nước, mâm giặt xoay nhẹ để kiểm tra đồ giặt và đưa ra lượng xà phòng cần sử dụng (khi nắp máy mở).
- 5 Cho lượng xà phòng vào ngăn chứa và đóng nắp lại.
 - Nếu không đóng nắp, máy vẫn hoạt động nhưng không xả hay vắt.

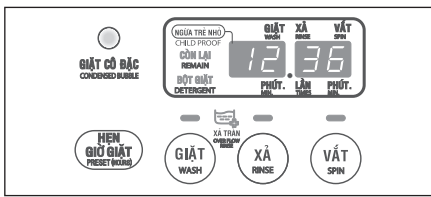
Sau khi hoàn tất chương trình, còi báo hiệu sẽ kêu lên.

- Khoá vòi nước và làm vệ sinh lưới lọc.

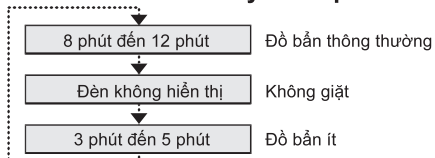
CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TỰ CHỌN



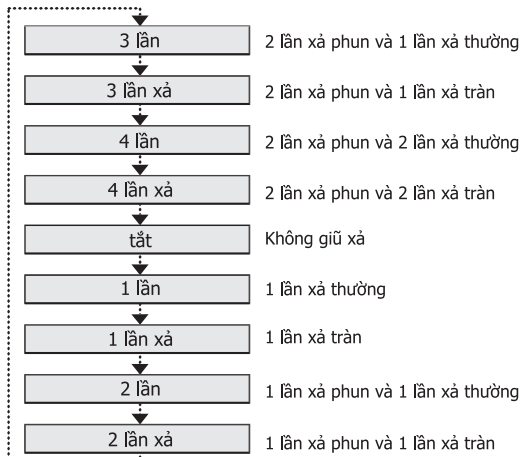
Bạn có thể thiết lập nhiều tùy chọn khác nhau với nhiều thông số khác nhau.



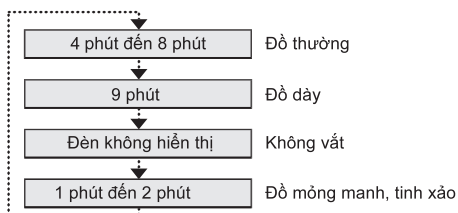
GIẶT Thời gian giặt tối đa là 12 phút, mỗi lần điều chỉnh thay đổi 1 phút.



XẢ Số lần giữ xả tối đa là vài lần, có thể chọn kết hợp giữa xả tràn, ngâm và xả thường.



VẮT Thời gian vắt tối đa là 9 phút, mỗi lần thay đổi 1 phút.



1 Mở công tắc nguồn **MỞ**.

2 Chọn chương trình.

- Ấn nút **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH** để chọn chương trình mong muốn.
- Nếu bạn muốn sử dụng chức năng ghi nhớ "MEMORY", các thông số đã chọn sẽ được lưu trữ và tái lập ở những lần giặt tiếp theo khi sử dụng lại chức năng này (đèn "MEMORY" sẽ sáng lên).

3 Ấn các nút **GIẶT** **XẢ** **VẮT**

để thay đổi thông số thiết lập.

▶ Ấn nút **HẸN GIỜ GIẶT** **VẮT CỰC KHÔ** **LỰC NƯỚC GIẶT**

để hẹn giờ giặt và chọn vắt cực khô nếu có yêu cầu.

4 Ấn nút khởi động **START KHỞI ĐỘNG**

5 Cho lượng xả phòng vào ngăn chứa và đóng nắp lại.

- Nếu không đóng nắp, máy vẫn hoạt động nhưng không xả hay vắt.

Sau khi hoàn tất chương trình, còi báo hiệu sẽ kêu lên.

- Khoá vòi nước và làm vệ sinh lưới lọc.

Thiết lập tùy chọn giặt ghi nhớ

Chọn giữ xả

Chức năng ghi nhớ

Các thông số đã chọn sẽ được lưu trữ và tái lập ở những lần giặt tiếp theo khi sử dụng lại chức năng này.

Với nhiều chức năng riêng biệt, bạn có thể thiết lập tiến trình giặt-vắt và chỉ vắt, hoặc thiết lập thời gian giặt, số lần giữ xả và thời gian vắt.

Điều kiện sử dụng	Tiến trình	Ấn nút
<ul style="list-style-type: none"> Tái sử dụng bột giặt. Hoà tan bột giặt. 	Chỉ giặt Còn nước bên trong.	
<ul style="list-style-type: none"> Tái sử dụng nước. 	Giặt-Giữ Xả Còn nước bên trong.	
<ul style="list-style-type: none"> Giặt vải lần khác nhau và cùng vắt khô 1 lần. 	Giặt-Vắt	
<ul style="list-style-type: none"> Giữ xả đồ đã giặt trước. 	Chỉ Giữ Xả Để tăng hiệu quả, nước bẩn còn đọng trong máy sẽ được lấy hết ra ngoài trước khi cấp nước sạch vào và thực hiện tiến trình giữ xả.	
<ul style="list-style-type: none"> Giữ xả và vắt khô (sau khi đã vắt bớt nước xả phòng bằng tay). 	Giữ Xả-Vắt Tháo nước và vắt trước khi giữ xả..	
<ul style="list-style-type: none"> Vắt khô đồ đã được giặt và xả trước. Tháo nước trước khi vắt. 	Chỉ Vắt Tháo nước trước khi vắt. Khi nắp máy mở, tiến trình vắt không thực hiện và hiển thị báo lỗi E21.	
<ul style="list-style-type: none"> Chọn toàn bộ tiến trình. 	Giặt-Giữ Xả-Vắt	

※ Nếu bạn không chọn mực nước, chương trình sẽ tự động chọn mực nước cao nhất.

■ Lưu ý về chương trình giặt kết hợp với vắt cực khô.

- Để chọn chức năng Vắt Cực Khô, hãy ấn nút và thời gian Vắt Cực Khô sẽ không bao gồm thời gian vắt bình thường.
- Nếu bỏ qua chức năng "Vắt" thông thường thì không thể chọn được chức năng "Giặt", "Giữ Xả" kết hợp với "Vắt Cực Khô".
Nếu không cần "Giặt" hay "Giữ Xả", bạn ấn nút để bỏ qua.
Chức năng "Vắt Cực Khô" không được lưu lại trong tùy chọn "Giặt Ghi Nhớ".

■ Lưu ý về chương trình giặt ngâm "SOAK".

- Không thể thiết lập thông số "Chỉ Giặt", "Không Giữ Xả" hoặc "Chỉ Vắt".

CHỨC NĂNG VẮT CỤC KHÔ

Chức năng này giúp bạn làm khô đồ hoặc rút ngắn thời gian phơi ở trong nhà.

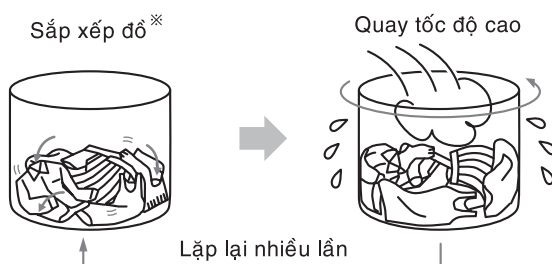
VẮT CỤC KHÔ

Khi chọn Vắt Cục Khô 30, 60 phút, máy giúp đồ bạn gần như khô hoàn toàn. Tuy nhiên, đối với một số đồ thể thao, bạn có thể chọn thời gian Vắt Cục Khô là 90 phút. (Lượng đồ ít hơn 3 kg).



Giải thích về VẮT CỤC KHÔ

Lồng giặt quay ở tốc độ cao để loại bỏ hoàn toàn nước giúp đồ giặt mau khô hơn.



* Máy dừng lại sắp xếp đồ sau mỗi 15 phút. Cũng tùy thuộc vào lượng đồ giặt mà máy sẽ không dừng lại để sắp xếp đồ.

■ Những loại đồ không nên vắt

- Với chức năng VẮT CỤC KHÔ, lồng giặt quay ở tốc độ cao, thời gian thực hiện dài và chỉ dừng lại sau mỗi 15 phút để gỡ rối đồ giặt. Vì vậy, bạn không nên sử dụng chức năng này cho một số loại quần áo sau:
 - Các loại đồ dễ phai màu.
 - Các loại đồ dễ nhăn.
 - Các loại đồ dễ biến dạng.
 - Các loại đồ không thấm nước.
 - Các loại chăn mền.

■ Cách sử dụng nút VẮT CỤC KHÔ “SUPER SPIN DRY”

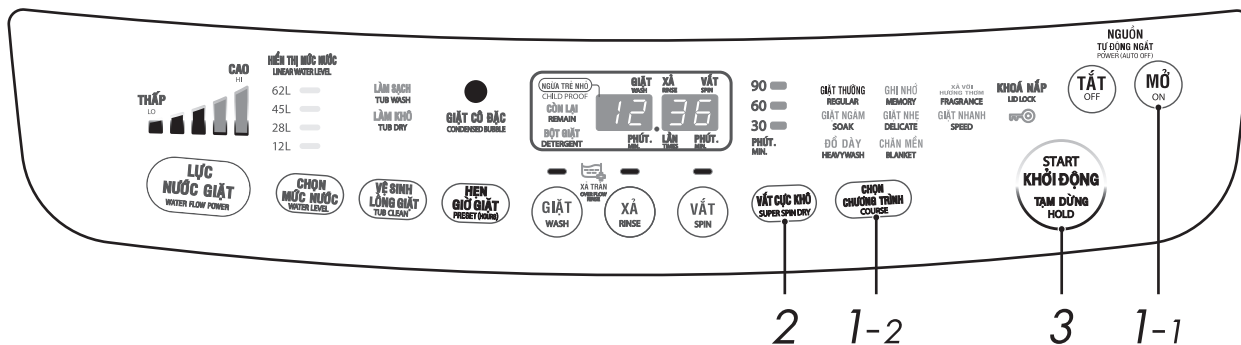
Ví dụ: Khi máy đang thực hiện chương trình giặt thường có giặt cô đặc.



Ấn nút  để máy thực hiện theo tuần tự hoặc chỉ thực hiện Vắt Cục Khô.

Nếu muốn máy chỉ thực hiện Vắt Cục Khô, hãy ấn nút  ít nhất là 4 lần.

	CHỌN CHƯƠNG TRÌNH	VẮT CỤC KHÔ.
Ấn 1 lần	“Giặt thường” có “Giặt Cô Đặc”	30 phút
Ấn 2 lần	“Giặt thường” có “Giặt Cô Đặc”	60 phút
Ấn 3 lần	“Giặt thường” có “Giặt Cô Đặc”	90 phút
Ấn 4 lần	Không	30 phút
Ấn 5 lần	Không	60 phút
Ấn 6 lần	Không	90 phút

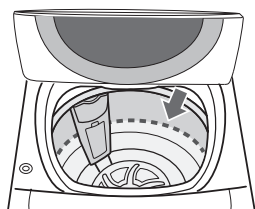


■ **Lượng đồ cho phép khi sử dụng chức năng vắt cực khô SUPER SPIN DRY.**

Trọng lượng cho phép là dưới 3 kg.

■ **Cách ước lượng cho lượng đồ dưới 3 kg.**

Lượng đồ cho vào lồng giặt khoảng chiều cao lồng, thấp hơn túi lọc nước. Với quá nhiều đồ giặt sẽ làm giảm hiệu quả vắt cực khô.



■ **Thời gian tham khảo khi sử dụng chức năng vắt cực khô SUPER SPIN DRY.**

- Thời gian vắt có thể được tùy chọn 30 phút, 60 hoặc 90 phút. Tuy nhiên vui lòng tham khảo thông số đưa ra bên dưới:

Khi vắt các loại đồ mỏng hay đồ mặc trong nhà, nên chọn thời gian là 30,60 phút.

Đối với đồ dày hay đồ dệt từ sợi cotton, nên chọn thời gian là 90 phút.

Chú ý:

Nếu kết quả sau khi vắt không như mong đợi, có thể thực hiện lại từ đầu.

1 Mở nguồn, cho đồ vào máy, ấn chọn chương trình giặt

- Nút “SUPER SPIN DRY” sẽ không có hiệu lực với các chương trình “BLANKET”, “TUB CLEAN” hay “SPIN”.

2 Ấn nút để chọn thời gian vắt.

- Thời gian thiết lập vắt cực khô “SUPER SPIN DRY” sẽ bật sáng.
- ▶ Ấn nút để hẹn giờ giặt nếu có yêu cầu.

3 Ấn nút khởi động máy

- Trước khi cấp nước, mâm giặt xoay nhẹ để kiểm tra đồ giặt và đưa ra lượng xả phòng cần sử dụng (khi nắp máy mở).

4 Cho lượng xả phòng giặt vào ngăn chứa và đóng nắp máy lại.

- Nếu không đóng nắp, máy vẫn hoạt động nhưng không xả hay vắt.

Sau khi hoàn tất chương trình, còi báo hiệu sẽ kêu lên.

- Khóa vòi nước lại và làm vệ sinh túi lọc.

HƯỚNG DẪN VỀ LƯỢNG XÀ PHÒNG GIẶT

■ Thông số bên dưới là giá trị gần đúng.

Giá trị trong () là của chương trình giặt ngâm.

Lượng giặt	Hiển thị số lượng bột giặt (muỗng)	Đặt mức nước thủ công	Bột giặt			Nước làm mềm vải	
			Nguồn		Dung dịch	Loại thường	Loại cô đặc
			Loại thường	Loại cô đặc	Loại cô đặc		
9	1.2	62L	Khoảng 83g	Khoảng 44g	Khoảng 44mL	Khoảng 41mL	Khoảng 14mL
	1.1		Khoảng 80g	Khoảng 40g	Khoảng 40mL	Khoảng 40mL	Khoảng 13mL
	1.0		Khoảng 75g	Khoảng 37g	Khoảng 37mL	Khoảng 37mL	Khoảng 12mL
	0.9 (2.0)		Khoảng 68g	Khoảng 34g (Khoảng 74g)	Khoảng 34mL (Khoảng 74mL)	Khoảng 34mL	Khoảng 11mL
4	0.8 (2.0)	45L	Khoảng 60g	Khoảng 30g (Khoảng 74g)	Khoảng 30mL (Khoảng 74mL)	Khoảng 30mL	Khoảng 10mL
	0.7 (2.0)		Khoảng 53g	Khoảng 27g (Khoảng 74g)	Khoảng 27mL (Khoảng 74mL)	Khoảng 27mL	Khoảng 9mL
	0.6 (1.8)		Khoảng 47g	Khoảng 23g (Khoảng 69g)	Khoảng 23mL (Khoảng 69mL)	Khoảng 23mL	Khoảng 8mL
1.5	0.5 (1.5)	28L	Khoảng 37g	Khoảng 19g (Khoảng 57g)	Khoảng 19mL (Khoảng 57mL)	Khoảng 19mL	Khoảng 6mL
	0.4 (1.2)		Khoảng 30g	Khoảng 15g (Khoảng 45g)	Khoảng 15mL (Khoảng 45mL)	Khoảng 15mL	Khoảng 5mL
	0.3 (0.9)		Khoảng 21g	Khoảng 11g (Khoảng 33g)	Khoảng 11mL (Khoảng 33mL)	Khoảng 11mL	Khoảng 4mL
0.5	0.2 (0.6)	12L	Khoảng 16g	Khoảng 8g (Khoảng 24g)	Khoảng 8mL (Khoảng 24mL)	Khoảng 8mL	Khoảng 3mL
Chăn mền			—	—	Khoảng 44mL	Khoảng 41mL	Khoảng 14mL

- Lượng bột giặt (giá trị tham khảo) cho chương trình "GIẶT THƯỜNG", "GIẶT NGÂM", "GHI NHỚ", "LÀM MỀM" và "GIẶT NHANH" được hiển thị trên cơ sở 55 lít của mức nước và 1 muỗng bột giặt. Ngoài ra, hãy tham khảo sách hướng dẫn để biết lượng bột giặt.
- Bột giặt bao gồm bột giặt tổng hợp và xà phòng. Xà phòng được làm bằng dầu tự nhiên. Hãy xác nhận nhãn bột giặt.
- Mức nước thay đổi theo loại bột giặt.

Mẹo

- Không thêm quá lượng bột giặt. (Hãy tham khảo danh sách bảng bên trên để thêm bột giặt theo khối lượng quần áo.) Quá nhiều bột giặt sẽ khiến bột tràn ra ngoài và có thể làm ứ đọng và gây tai nạn.
- Tránh để rơi bột giặt lên sàn hoặc bảng điều khiển. Nếu để rơi, hãy lau ngay lập tức.


KHÓA NẮP

Chú ý: Không mở nắp máy trong khi đèn hiển thị khóa nắp  sáng (Có thể làm hư hỏng nắp)

Cuối tiến trình giặt, nắp máy sẽ tự động khóa.

Nếu muốn xóa bỏ khóa nắp.

■ Khi máy đang hoạt động

Ấn nút  để tạm dừng chương trình.

Khi đèn hiển thị khóa nắp  tắt, nắp máy có thể mở được.

■ Khi tắt nguồn

Mở nguồn. Khi đèn hiển thị khóa nắp  tắt, nắp máy có thể mở được.

(Khi tắt nguồn hoặc mất điện trong lúc hoạt động, nắp máy sẽ tự động khóa).

TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM

Tính năng an toàn cho trẻ em (CHILD PROOF)



Kiểu máy này được trang bị tính năng AN TOÀN CHO TRẺ EM. Sau khi đã được cài đặt tính năng này, nắp máy được khóa nên ngăn ngừa trẻ em rơi vào bên trong lồng giặt trong lúc máy đang hoạt động.

Nếu gia đình bạn có trẻ nhỏ, cài đặt tính năng này cho máy là cần thiết.

CẢNH BÁO: Để đảm bảo an toàn cho trẻ, không nên để máy trong tình trạng mở nắp hay chứa sẵn nước trong lồng giặt. Không được cho phép trẻ nhỏ nô đùa xung quanh hay nhìn vào trong máy. Không đặt gần máy các loại thùng, hộp hay bục, kệ,... mà trẻ em có thể leo trèo.

CÁCH THIẾT LẬP TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM



Ấn nút , sau khi máy bắt đầu làm việc, hãy làm theo hướng dẫn sau:

Ấn giữ nút , sau đó ấn nút  một lần nữa.

- Sau khi nghe tiếng cộp cộp, đèn hiển thị sẽ bật sáng và việc cài đặt kết thúc. Chỉ cài đặt một lần vì máy sẽ ghi vào bộ nhớ.



CÁCH XOÁ BỎ TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM

Ấn giữ nút , sau đó ấn nút  một lần nữa.

- Sau khi nghe tiếng cộp cộp, đèn hiển thị sẽ tắt, máy đã xóa xong.

Có thể xóa bỏ khi máy đang làm việc.

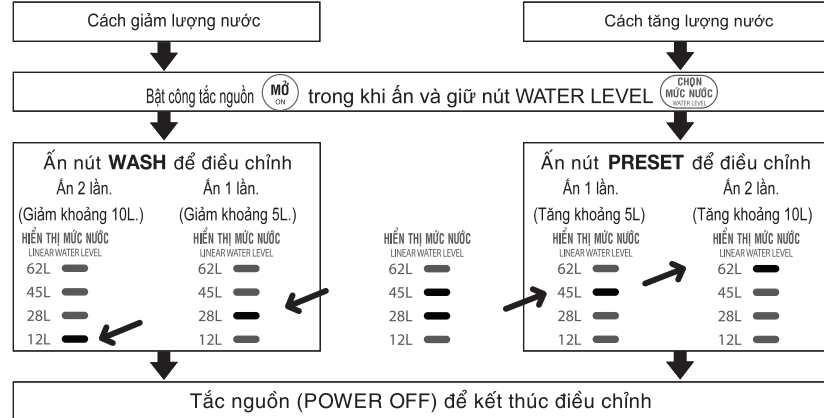


- Khi thiết lập tính năng an toàn cho trẻ em, nắp máy đã được khoá nên không thể cho thêm xà phòng giặt vào.
- Khi thiết lập tính năng an toàn cho trẻ em, nắp máy đã được khoá. Nếu cố gắng mở nắp máy, máy sẽ đưa ra cảnh báo bằng còi và dừng chương trình. Khoảng 5 giây sau, nước bên trong sẽ được xả ra bên ngoài đồng thời còi vẫn liên tục báo động.

CÁC CHỨC NĂNG HỮU ÍCH KHÁC

Cách điều chỉnh mực nước (khi cảm thấy mực nước quá thấp hay quá cao)

Nếu cảm thấy lượng nước được máy tự động ấn định chưa phù hợp với lượng đồ cần giặt, bạn có thể tăng hay giảm bằng cách ấn định lại. Những lần tiếp theo lượng nước do máy lựa chọn sẽ phù hợp theo yêu cầu. Hãy làm theo các bước sau để ấn định lại lượng nước.



* Không cần thiết lập nhiều lần vì bộ nhớ của máy sẽ ghi nhận việc lựa chọn của bạn.

Cách xóa còi báo hiệu kết thúc

- Xóa còi báo hiệu kết thúc



Ấn và giữ



Ấn

1 Ấn và giữ nút chọn chương trình **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH COURSE**, đồng thời ấn nút công tắc nguồn (POWER ON). Sau khi nghe tiếng "bíp" 3 lần, còi báo hiệu kết thúc đã được xóa.

2 Để thiết lập lại còi báo hiệu kết thúc, thực hiện lại theo trình tự như trên.

* Bộ nhớ của máy sẽ ghi nhớ lần cài đặt mới nhất. Bạn không cần thiết phải thực hiện nhiều lần.

Nếu muốn trả các thiết lập về trạng thái ban đầu



Ấn và giữ



Ấn

1 Ấn và giữ nút vệ sinh lồng giặt **VỆ SINH LỒNG GIẶT TUB CLEAN**, đồng thời ấn nút công tắc nguồn **MỞ ON**.

2 Còi báo hiệu "bíp bíp bíp" và thiết lập hiện tại sẽ mất trong 5 giây. Hệ thống được xóa.

- Tất cả các thiết lập được trả về trạng thái ban đầu.

Thay đổi từ xả phun sang xả thường

Với chế độ xả phun, việc giữ xả được thực hiện 2 lần. Ở chế độ xả thường, việc giữ xả chỉ cần một lần.



Ấn



Ấn và giữ khoảng 3 giây

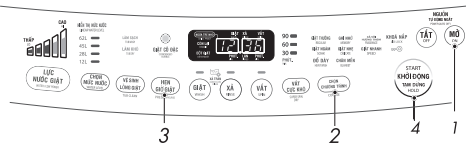
1 Mở công tắc nguồn **MỞ ON**.

2 Ấn nút **XẢ RINSE** và giữ khoảng 3 giây. Tiếng "bíp" phát ra để báo hiệu chương trình sẽ được thiết lập trong 5 giây. Tắt nguồn để kết thúc.

- Thực hiện lại thao tác giống như trên nếu muốn trở lại chế độ xả phun.
- Không cần thiết lập nhiều lần vì bộ nhớ của máy sẽ ghi nhận việc lựa chọn của bạn.

CÁCH THIẾT LẬP HẸN GIỜ GIẶT

Hướng dẫn thiết lập hẹn giờ giặt



THIẾT LẬP VÀ THAY ĐỔI THỜI GIAN GIẶT

- Nếu muốn hủy bỏ hay thay đổi thời gian đã cài đặt, hãy tắt nguồn (POWER OFF) và sau đó thiết lập lại thời gian mới.

KIỂM TRA VIỆC THIẾT LẬP THỜI GIAN

- Đèn báo hiệu chương trình hẹn giờ giặt đã được thiết lập sẽ bật sáng khi mở nắp máy hay ấn nút **HIỂN GIỜ GIẶT** (PRESET TIME).
- Thời gian hoàn tất chương trình phụ thuộc vào áp suất nguồn cấp nước vào và điều kiện tháo nước.

Thời gian cài đặt là thời gian hoàn tất tiến trình chứ không phải là thời gian bắt đầu giặt.

1 Mở công tắc nguồn **MỞ** (ON).

Cho đồ giặt vào máy và chọn chương trình giặt hay mực nước mong muốn.

Ấn định chương trình tùy chọn (xem hướng dẫn CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TÙY CHỌN).

2 Ấn nút chọn chương trình **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH** (CODE).

3 Ấn nút **HIỂN GIỜ GIẶT** (PRESET TIME) để thiết lập thời gian giặt.

- Thời gian có thể ấn định từ 1 - 24 giờ, mỗi lần ấn nút sẽ thay đổi 1 giờ.

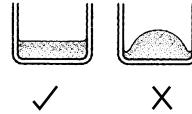
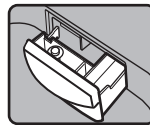
4 Ấn nút **START/KHỞI ĐỘNG** (START) để khởi động máy.

- Kiểm tra chắc chắn vòi nước đã được mở.

5 Cho xà phòng vào ngăn chứa và đóng nắp lại.

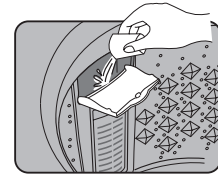
BỘT GIẶT ĐẶM ĐẶC

Kéo ngăn chứa bột giặt ra, cho bột giặt vào (trái đều). Đóng ngăn chứa lại.

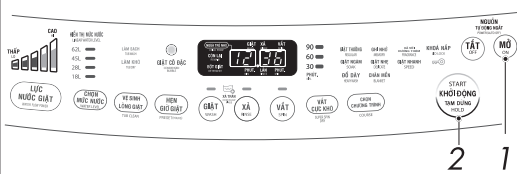


XÀ PHÒNG GIẶT DẠNG LỎNG

Đổ xà phòng giặt lỏng vào ngăn hòa tan thuốc tẩy, xà phòng giặt (Bleach dispenser) ngay dưới nắp máy.



TÍNH NĂNG GHI NHỚ (PHỤC HỒI CHƯƠNG TRÌNH KHI MẤT ĐIỆN)



Trong suốt chu trình hoạt động, nếu mất điện, máy giặt có thể ghi nhớ tiến trình còn dở dang. Sau khi có điện trở lại, bạn có thể phục hồi chương trình như sau:

1 Mở nguồn **MỞ** (ON).

- Tiến trình còn dở dang sẽ hiện thị nhấp nháy và còi báo hiệu trong 5 giây.

2 Ấn nút **START/KHỞI ĐỘNG** (START) để thực hiện tiếp tục tiến trình còn dở dang.

CHÚ Ý: • Trong tính năng **CHẶN GIỜ GIẶT**, nếu mất điện xảy ra trước khi máy giặt bắt đầu hoạt động, máy giặt sẽ xóa thời gian hẹn trước. Vì vậy bạn phải cài đặt lại thời gian.

- Ấn nút **TẮT** (OFF) để xóa tiến trình còn dở dang

HƯỚNG DẪN VỀ CÁCH GIẶT

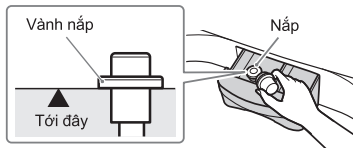
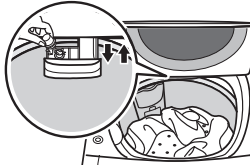
Cách sử dụng nước xả làm mềm vải

Xin đọc kỹ phần hướng dẫn này để sử dụng nước xả đúng phương pháp.

Khi máy đang hoạt động, hãy ấn nút tạm dừng rồi cho nước xả vào.

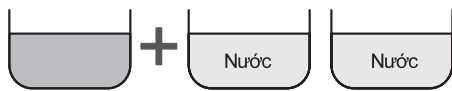


- Cho lượng nước xả cần thiết vào ngăn chứa (tham khảo trang hướng dẫn sử dụng về lượng xả phòng giặt), nước xả sẽ được hoà tan tự động ở lần giũ xả sau cùng.
- Nên vệ sinh ngăn chứa thường xuyên.



Chú ý:

- Nên đóng ngăn chứa vào đúng vị trí. Không nên cho quá nhiều nước xả vào ngăn để tránh văng tung toé hay chảy tràn trong khi giặt.
- Không để nước xả trong ngăn chứa quá lâu vì chúng sẽ bị cô đặc.
- Không để nước xả tràn lên bảng điều khiển. Nếu nước xả tràn ra ngoài, phải lau khô lập tức.
- Để tránh nước xả văng tung toé, không nên mở ngăn chứa trong suốt tiến trình giũ xả và cấp nước.
- Do cấu trúc hình ống trong ngăn chứa, đôi khi còn sót lại một ít nước loãng bên trong. Tuy nhiên đây không phải là điều bất thường.
- Nếu dùng loại đậm đặc, nên pha loãng với lượng nước gấp đôi vào ngăn chứa.



Nước xả (Đậm đặc)

Thời điểm nước xả hoà tan hiệu quả?

Nước xả được máy tự động hoà tan ở lần giũ xả sau cùng

Cấp nước

Trộn đồ

Giũ xả



Cách sử dụng xà phòng lỏng & thuốc tẩy

Xin đọc kỹ phần hướng dẫn này để sử dụng xà phòng lỏng và thuốc tẩy đúng phương pháp.

Xà phòng lỏng

- Cho xà phòng lỏng vào ngăn chứa.
- Nếu thường xuyên sử dụng xà phòng lỏng, nên thực hiện chức năng "TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT" định kỳ để loại bỏ cặn bám.



Thuốc tẩy dạng lỏng

- Hãy pha loãng thuốc tẩy với lượng nước gấp 3 lần trước khi cho lồng giặt.
- Để tránh làm hư hỏng đồ, không đổ thuốc tẩy trực tiếp vào lồng giặt hoặc lên đồ để phai màu.
- Nếu sử dụng tính năng hẹn giờ giặt, hãy cho bột giặt vào trước, thuốc tẩy dạng lỏng vào sau.

Thuốc tẩy dạng bột

- Cho thuốc tẩy dạng bột vào ngăn chứa.



■ Xoay lồng giặt đưa ngăn chứa đến vị trí thuận lợi.

- Bật công tắc nguồn và mở nắp, ấn nút "SPIN" để chọn chức năng chỉ vắt và ấn nút khởi động "START". Khi máy báo lỗi "E21", xoay lồng giặt đưa ngăn chứa đến vị trí thuận để dễ dàng cho xà phòng lỏng và thuốc tẩy vào. Tắt nguồn để kết thúc.

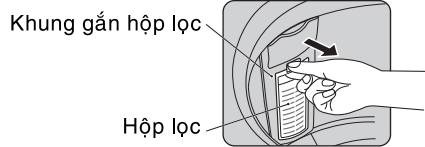
BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ

VỆ SINH HỘ LỌC

Vệ sinh hộ lọc sau mỗi lần sử dụng

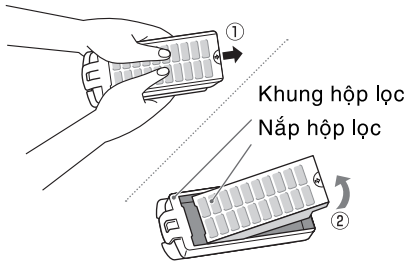
■ Tháo hộ lọc

Nắm phần trên cùng của hộ lọc ấn xuống dưới đồng thời kéo ra như hình vẽ.

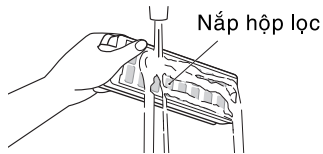


■ Tháo nắp hộ lọc

Quay mặt sau của hộ lọc và trượt nắp hộ lọc theo chiều mũi tên như hình 1 và lấy nắp hộ lọc ra như hình 2.



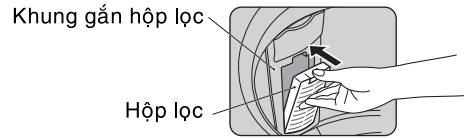
※ Nếu tháo nắp hộ lọc ra khó khăn, hãy cho một ít nước vào như hình vẽ và tháo ra.



Hộ lọc

■ Lắp hộ lọc

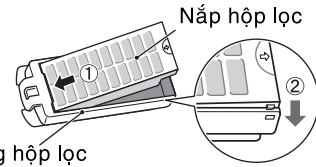
Kiểm tra đúng chiều hộ lọc, đưa vào đúng khớp và ấn vào đến khi nghe tiếng 'cách'.



Nắp hộ lọc

■ Lắp nắp hộ lọc

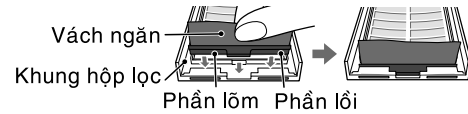
- ① Đặt nắp hộ lọc vào khung hộ lọc như hình vẽ.
- ② Ấn nắp hộ lọc vào khung đến khi nghe tiếng 'cách'.



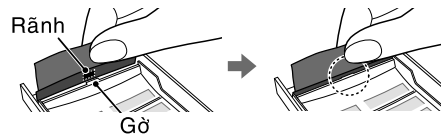
■ Nếu vách ngăn bên trong khung hộ lọc bị lỏng

※ Nếu vách ngăn bị lỏng, việc lọc sẽ giảm hiệu quả.

- ① Đặt vách ngăn vào khung và điều chỉnh phần lồi, phần lõm của vách ngăn đúng với khớp của hộ lọc.



- ② Gắn rãnh của vách ngăn vào gờ của khung hộ lọc.

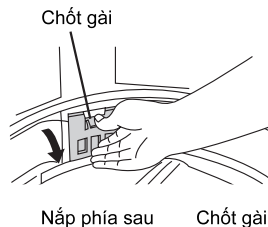


Vệ sinh lưới lọc

Lưới lọc bên dưới

■ Tháo lưới lọc:

Ấn vào chốt gài (phần lõm) và kéo lưới lọc ra ngoài.

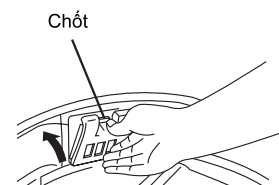


Mở phần nắp phía sau của lưới lọc và làm vệ sinh khung lưới.



■ Lắp lưới lọc:

Đậy nắp phía sau lại, lắp lưới lọc vào vị trí cũ. Chú ý nghe tiếng "cách" khi chốt gài hoàn toàn.



BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ

VỆ SINH NGĂN THUỐC TẮY VÀ XÀ PHÒNG LÔNG

Lau chùi thuốc tẩy và xà phòng lông còn dính lại trong ngăn

Có thể dùng chương trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT" để loại bỏ thuốc tẩy và xà phòng còn thừa lại bên trong.



VỆ SINH NGĂN CHỨA XÀ PHÒNG / NƯỚC XẢ LÀM MỀM VẢI

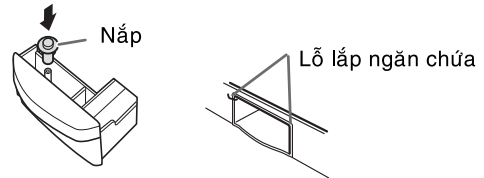
Tháo ra để làm vệ sinh khi bị bám bẩn hoặc sau mỗi 10 lần sử dụng.

Tháo rời:

1 Kéo ngăn chứa và nhấc lên trên để lấy ra ngoài.

Lắp đặt:

1 Lắp nắp đậy ống bên ngăn chứa nước xả làm mềm vải.



2 Gỡ nắp đậy ống bên ngăn chứa nước xả làm mềm vải để lau chùi miệng ống. Chú ý đậy trở lại trước khi lắp ngăn chứa về vị trí cũ. Nếu không có nắp đậy này, nước xả làm mềm không thể vào bên trong lồng giặt được.



Vệ sinh thân máy và bảng điều khiển

Phải tắt nguồn và tháo phích cắm ra khỏi ổ điện trước khi làm vệ sinh.

Thân máy và bảng điều khiển có thể lau chùi bằng vải mềm ướt đã vắt ráo nước.

(Đối với những vết bẩn khó phai có thể dùng khăn mềm thấm một ít bột giặt để lau chùi).

Chú ý: Không được lau chùi thân máy và bảng điều khiển bằng benzen, xăng, dung môi pha sơn,... và các chất làm tẩy màu. Các hoá chất này sẽ làm phai màu sơn hay biến dạng các chi tiết máy.

CHÀ RỬA LỒNG GIẶT

Ngăn ngừa rỉ sét bám vào lồng giặt

Chà rửa lồng giặt bằng vải mềm.

• Không được chà rửa lồng giặt bằng bàn chải sắt vì có thể gây trầy xước, hư hỏng.

Lồng giặt được chế tạo bằng thép không gỉ.

Tuy nhiên phải chú ý khuyến cáo dưới đây để ngăn ngừa rỉ sét bám vào lồng giặt.



- Không cho bất cứ vật dụng bằng kim loại nào vào lồng giặt (kẹp tóc, bút, móc khoá,...).
- Lượng rỉ sét có thể lẫn trong nước và bám trở lại lồng giặt sau khi tháo nước. Trong trường hợp này hãy lau sạch lồng giặt ngay lập tức.

BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ

Vệ sinh lồng giặt

Chức năng tự vệ sinh lồng giặt “TUB CLEAN”

Sau thời gian dài sử dụng, các vết bẩn sẽ dần bám trên bề mặt của lồng giặt. Chúng có thể làm vấy bẩn đồ giặt của bạn hay gây ra mùi khó chịu. Để tẩy sạch các vết bám bẩn này, bạn có thể dùng chức năng TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT (TUB CLEANING).

Tiến trình tự vệ sinh lồng giặt

Cấp nước vào và quay (*1)	Khoảng 11 phút
Ngâm	Khoảng 20 phút
Tự lau chùi	Khoảng 3 phút
Tháo nước và sấy (*2)	Khoảng 3 phút
Cấp nước, quay lần nữa (*1)	Khoảng 11 phút
Xả sạch	Khoảng 3 phút
Tháo nước và sấy (*2)	Khoảng 3 phút


※1 Mâm giặt xoay mạnh để vệ sinh lồng giặt bắt đầu từ mực nước thấp nhất đến mực nước cao nhất.

※2 Nước xoay tròn trong lúc tháo nước.

- Không được sử dụng liên tiếp nhiều lần chức năng TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT.

- Sử dụng xà phòng thường.
- Lượng xà phòng sử dụng nhiều hơn bình thường.



- 1 Mở công tắc nguồn (POWER ON).
 - 2 Ấn nút “TUB CLEAN” để chọn làm sạch (TUB WASH) hoặc làm khô (TUB DRY) lồng giặt.
 - 3 Ấn nút khởi động 
 - Trong suốt quá trình làm việc, tất cả đèn hiển thị chức năng sẽ tắt.
 - 4 Khi mâm giặt bắt đầu quay, cho khoảng 300ml chất tẩy có chứa Clo vào lồng giặt.
 - Cho chất tẩy vào trước.
 - Không được cho bất cứ loại đồ giặt nào vào lồng giặt.
 - 5 Đóng nắp lại.
 - Nếu như mở nắp máy trong khi vận hành, máy sẽ dừng trước khi thực hiện 2 công đoạn cuối cùng là xả sạch và tháo nước.
- Khi hoàn tất tiến trình.**
- Máy sẽ thông báo bằng tiếng “bíp bíp” để hoàn tất tiến trình.

Vệ sinh lồng giặt



Ấn nút “TUB CLEAN” để chọn LÀM SẠCH (TUB WASH) hoặc SẤY KHÔ (TUB DRY). Vì đây là 2 chức năng riêng biệt nên kiểm tra đèn hiển thị trước khi khởi động.

- Khi muốn sấy khô lồng giặt.


Chức năng sấy khô lồng giặt (TUB DRY)

- Sau khi giặt xong, để ngăn chặn nấm mốc và làm khô hơi ẩm trong lồng giặt, nên sử dụng chức năng SẤY KHÔ 1 tuần 1 lần.
- ※ Không được cho đồ giặt vào khi máy thực hiện chức năng tự vệ sinh lồng giặt.

Chú ý:

- Lồng giặt ẩm ướt và dơ bẩn là điều kiện lý tưởng để nấm mốc xuất hiện.
- Để đề phòng nấm mốc, nên sử dụng chức năng SẤY KHÔ (TUB DRY) và LÀM SẠCH (TUB WASH) định kỳ.

- 1 Mở công tắc nguồn và ấn nút  2 lần để chọn chức năng sấy khô.

- 2 Đóng nắp máy và ấn nút khởi động 
 - Máy quay với tốc độ cao khoảng 30 phút thì có thể làm khô lồng giặt bằng luồng khí hút vào từ bên ngoài và cánh quạt tạo ra.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

CHỌN VỊ TRÍ LẮP ĐẶT

Lắp đặt máy giặt ở nơi vững chãi, bằng phẳng.

- Sẽ rất nguy hiểm khi đặt máy giặt ở vị trí không vững chắc vì máy có thể di chuyển khi rung.
- Âm thanh cũng kêu to hơn khi máy rung trong quá trình sử dụng.



Tránh để máy ở những nơi tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng.

- Các bộ phận nhựa có thể biến dạng hoặc phai màu.



Khi di chuyển máy giặt, cầm chặt các tay nắm bên cạnh.

Các bộ phận di chuyển, bộ phận điện và tấm kim loại có thể gây điện giật hoặc thương tích.

- Không cho tay vào phần đáy của máy.
- Không nâng máy ở phần đáy bằng tay.

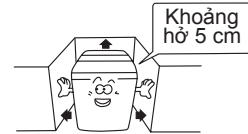


Tránh những nơi máy có thể đóng băng trong thời tiết giá lạnh.



Lắp máy cách các cạnh và phần sau của máy so với vật thẳng đứng gần nhất là 5 cm.

- Khi đặt quá gần tường hoặc các vật khác, sự rung của máy khi hoạt động cũng có thể làm chúng rung lắc.



Khi che đậy máy.

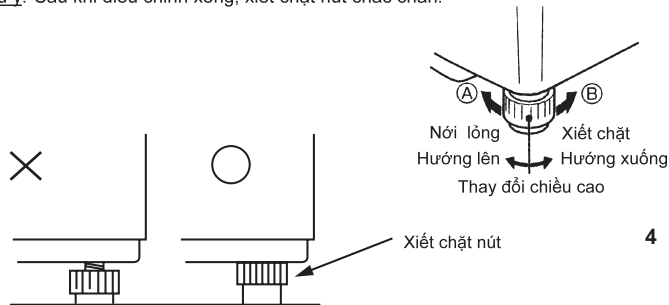
Không sử dụng tấm che làm bằng clo vinyl. Đôi khi, chất này có thể làm hỏng các bộ phận nhựa và bề mặt sơn. Khi bạn sử dụng tấm che bằng clo vinyl, hãy đặt mảnh vải giữa máy và tấm che.

Điều chỉnh cân bằng cho máy giặt

Không nắm cạnh đáy khi điều chỉnh chân máy.

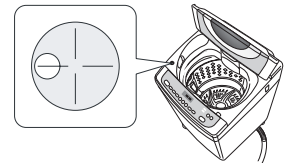
1 Nới lỏng núm cố định và điều chỉnh chân máy ở độ cao thích hợp sau đó xiết chặt núm cố định lại.

Chú ý: Sau khi điều chỉnh xong, xiết chặt nút chắc chắn.



3 Tùy vào vị trí của bọt khí mà điều chỉnh theo hướng thích hợp.

- Chân máy điều chỉnh nằm phía tay phải.

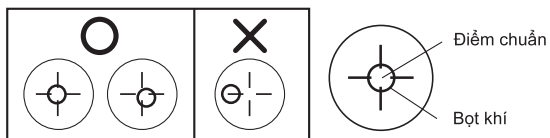


4 Giữ 2 góc máy và kiểm tra xem máy có bị lắc lư hay không.

2 Kiểm tra vị trí của bọt khí trên đỉnh máy.

- Nếu bọt khí nằm lệch tâm, hãy điều chỉnh chân máy.

Chú ý: Cũng có thể kiểm tra vị trí lắp đặt như các hướng dẫn ở trên.



HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

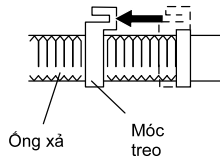
Lắp chân nổi đất

- Chân nổi đất trên phích cắm cần được nối với điểm thích hợp trên ổ cắm để tiếp đất.

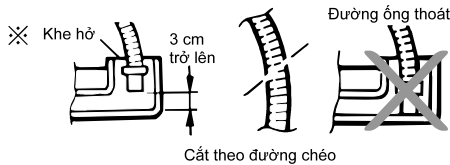
Lắp đặt ống xả nước

Đổi vị trí đầu móc

- Để thuận tiện hơn cho việc cố định đầu ống xả, bạn có thể di chuyển móc treo dọc theo thân ống đến vị trí thích hợp
- Sau khi sử dụng xong, kéo móc treo về vị trí cũ và treo lên thân máy.



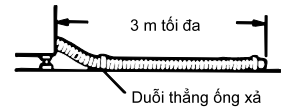
- Đảm bảo khoảng cách thông thoáng giữa đầu ống với bề chứa hay đường ống thoát nước xả phải từ 3 cm trở lên.
- Nếu ống thừa có thể cắt bỏ phần thừa theo đường chéo để thoát nước thuận lợi hơn.



Duỗi thẳng ống xả

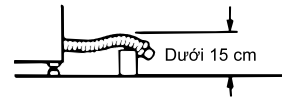
- Phải chú ý đến chiều cao của các chướng ngại vật mà ống xả vắt ngang qua. nếu ống xả đặt quá cao hay đánh võng sẽ làm cho việc thoát nước rất khó khăn.

- Chiều dài tối đa cho phép khi nối thêm ống xả phụ là 3 m.

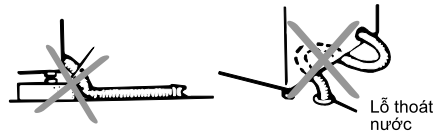


Chú ý:

- Nếu ống xả kê cao hơn 15 cm, có thể máy không xả nước được.



- Cần thận tránh làm vỡ ống. Không luồn ống xả dưới gầm máy để tránh hư hỏng.

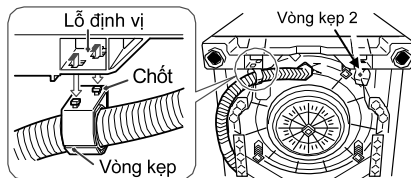


Cách đổi hướng ống xả

Ống thoát nước có thể đổi qua lại từ trái sang phải.

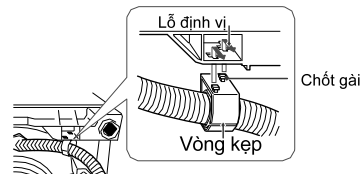
Bạn có thể đổi hướng thoát nước sang bên trái theo hướng dẫn bên dưới.

- 1 Lật mặt trước của máy xuống một mặt xóp (vật liệu mềm).
- 2 Tháo vòng kẹp giữ ống ra khỏi lỗ định vị dưới gầm máy. Từ từ rút ống xả ra khỏi lỗ phía bên phải.

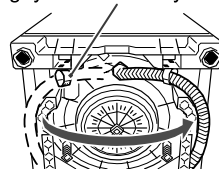


- 3 Tháo rời vòng kẹp 2 ra khỏi lỗ định vị.
- 4 Đổi hướng ống xả sang bên trái, lắp vòng kẹp ống vào lỗ định vị phía trái.
- 5 Lắp vòng kẹp 2 vào vừa tháo rời ở bước 3 vào lỗ định vị phía phải.

- 6 Kiểm tra chắc chắn ống xả nước đã được định vị chặt vào vỏ máy.



- 7 Sau khi đổi hướng, cho máy vận hành thử để kiểm tra chắc chắn không có rỉ nước và tiếng ồn bất thường.
 - Tránh làm mất vòng kẹp ống hoặc lắp sai vị trí vì sẽ gây ra rỉ nước hay tiếng ồn bất thường.

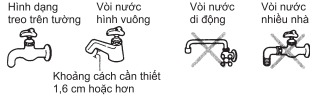


HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

CÁCH LẮP ĐẦU ỐNG CẤP NƯỚC VÀO VÒI NƯỚC

Nếu bạn gắn hết ống cấp nước, có thể xảy ra rò rỉ nước.

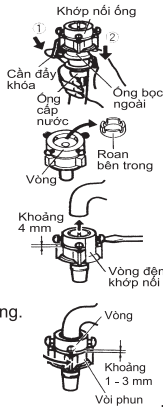
Hình dạng vòi nước Vòi nước gắn vào tường là tốt nhất



Khoảng cách cần thiết 1,6 cm hoặc hơn

Gắn khớp nối ống

- 1 Đẩy cần khóa của ống cấp nước. Kéo ống bọc ngoài xuống, hạ thấp toàn bộ ống để ngắt khớp nối ống.
- 2 Kiểm tra đường kính của vòi nước. Khi miệng vòi nước rộng, rời lỏng vít và tháo vòng bên trong để dễ gắn.
- 3 Rời lỏng 4 vít của khớp nối ống, đẩy khớp nối ống vào vòi nước.
- 4 Siết chặt bốn vít đều xung quanh vòi nước. Vào lúc này, hãy kiểm tra khe hở khoảng 4 mm giữa vòi phun và vòng.
- 5 Tháo vòng đệm khỏi khớp nối và quay theo chiều mũi tên để siết chặt vòi phun.
- 6 Kiểm tra khe hở khoảng 1 đến 3 mm giữa vòi phun và vòng.
 - Khe hở rộng có thể gây rò rỉ nước.
 - Nếu gây ra rò rỉ nước trong khi hoạt động, hãy siết chặt vòi phun hơn nữa.



Thận trọng

- Nếu bạn gắn khớp nối ống lại do chuyển nhà, v.v., hãy rời lỏng khe hở khoảng 4 mm giữa vòi phun và vòng. Sau đó gắn theo phương pháp ở trên. Làm như vậy sẽ tránh được rò rỉ nước.

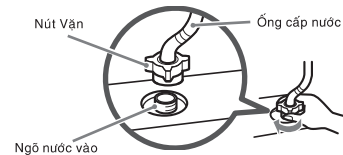
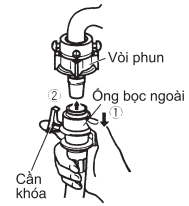
Thận trọng

- Chỉ sử dụng ống cấp nước mới kèm theo máy giặt và không sử dụng lại ống cấp nước cũ.
- Nếu vòi nước không phù hợp, hãy liên hệ với đại lý của bạn.
- Không nối phụ tùng cấp nước nóng.
- Để cung cấp nguồn nước ổn định cho máy giặt, bạn nên dùng ống nước phân phối (bán riêng).



Nối ống cấp nước

- 1 Kéo ống bọc ngoài xuống, sau đó lắp ống cấp nước.
- 2 Tách riêng ống bọc ngoài cho đến khi nghe thấy tiếng tách, sau đó đẩy ống bọc ngoài lên.
- 3 Kiểm tra để đảm bảo cần khóa được treo trên vòi phun. Tiếp theo, kiểm tra để đảm bảo rằng ống cấp nước không rời ra khi kéo xuống.
- 4 Siết chặt đai ốc của ống nằm ở cuối ống cấp nước vào van nạp nước.



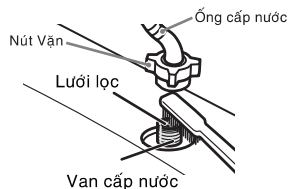
Thận trọng

- Kiểm tra để đảm bảo rằng ống cấp nước được lắp đặt thích hợp bằng cách bật nước và kiểm tra rò rỉ. Nếu có rò rỉ, hãy nối lại từ đầu.
- Nếu bạn tháo ống cấp nước sau khi cấp nước, nước có thể tóa ra. Tham khảo phần sau — “Tháo ống cấp nước”.

CÁCH THÁO LẮP, LÀM VỆ SINH VÒI NƯỚC

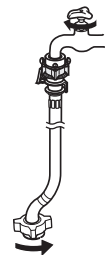
Thỉnh thoảng van cấp nước có thể bị tắc nghẽn do cặn bám. Tháo đầu ống cấp nước ra và làm sạch lưới lọc của van bằng bàn chải.

- Cẩn thận để không làm di chuyển lưới lọc.
- Mở đầu ống cẩn thận để tránh nước bắn ra ngoài.



CÁCH THÁO ỐNG CẤP NƯỚC:

- 1 Khóa vòi nước lại.
- 2 Ấn mở công tắc nguồn (POWER ON), sau đó ấn nút KHỞI ĐỘNG (START).
- 3 Sau khi đèn hiển thị mực nước bật sáng hãy TẮT nguồn.
- 4 Tháo ống cấp ngược ra (XOAY NGƯỢC CHIỀU KIM ĐỒNG HỒ)

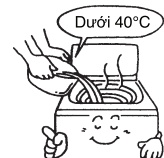


TRONG TRƯỜNG HỢP NƯỚC CÓ THỂ ĐÓNG BĂNG

Xả nước ra khỏi lồng giặt, ống xả và cả ống cấp nước sau khi sử dụng xong.

Nếu nước bị đóng băng

- 1 Tháo ống cấp nước ra và cho nước ấm vào trong lồng giặt (dưới 40°C)
- 2 Đổ nước ấm (dưới 40°C) vào lồng giặt cho đến khi ngập qua mâm giặt. Để trong vòng 30 phút. Sau đó kiểm tra xoay mâm giặt bằng tay xem có thể hoạt động được không.



XỬ LÝ TRỰC TRẠC TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO HÀNH

Những triệu chứng không phải do hư hỏng.

Tiến trình	Hiện tượng	Nguyên nhân
Khi vận hành	Có nước chảy ra từ ống thoát trước lần sử dụng đầu tiên.	• Nước còn đọng lại do công đoạn kiểm tra tại nhà máy.
	Lồng giặt không quay lập tức khi vắt.	• Có khoảng thời gian chờ cho bộ ly hợp đóng ngắt hoàn toàn.
Khi giặt	Mâm giặt xoay trước và trong lúc cấp nước.	• Trước khi cấp nước, mâm giặt xoay nhẹ để cân đồ. • Khi cấp nước, mâm giặt xoay để hoà tan xà phòng.
	Ngừng cấp nước khi giặt.	• Nếu đèn giặt cô đặc "CONDENSED BUBBLE" sáng, máy sẽ giặt với mực nước thấp. • Máy tự động cấp thêm khi phát hiện thiếu nước.
	Còi kêu lên và máy tháo hết nước xả phòng ra ngoài.	• Khi đã thiết lập chức năng ngừa trẻ nhỏ, hiện tượng này sẽ xảy ra khi mở nắp.
	Lượng nước không phù hợp với lượng đồ giặt.	• Khi giặt kèm với chức năng giặt cô đặc, nước sẽ được cấp thêm nếu cần. Tuy nhiên máy sẽ bắt đầu giặt ở mực nước thấp. Khi đèn báo hiệu mực nước vẫn còn nhấp nháy có nghĩa là việc cấp nước vẫn còn được tiếp tục. • Lượng nước cấp được căn cứ trên trọng lượng đồ giặt. Khi giặt nhiều đồ nhẹ hay đồ ẩm ướt, lượng nước có thể ít hay nhiều hơn số lượng đồ. Có thể điều chỉnh lại mức nước cho phù hợp với số đồ thực tế. Nếu sai lệch luôn xảy ra theo một hướng là quá nhiều hay quá ít nước, bạn có thể điều chỉnh lại mức nước tự động. Xem phần "các chức năng hữu ích" để biết thêm chi tiết.
Giũ xả	Nước vẫn còn bản ở lần xả sau cùng	• Một vài loại xà phòng có chứa tạp chất nên không hòa tan hết ở các công đoạn trước. Trong trường hợp này bạn có thể tăng số lần giũ xả hoặc chọn chức năng xả tràn để làm sạch hơn.
	Máy không cấp nước ngay khi bắt đầu giũ xả.	• Trước khi giũ xả, lồng giặt sẽ quay để lấy nước dơ ra ngoài trước khi cấp nước sạch vào. (Nếu có sẵn nước trong lồng giặt, máy sẽ bắt đầu với việc tháo nước ra ngoài.)
	Máy tự động đổi từ chức năng xả tràn sang xả thường dù bạn không ấn chọn bất kỳ nút nào trên bàn phím.	• Khi mức nước thiết lập ít hơn 28 lít, máy sẽ tự chuyển đổi chế độ vắt từ xả tràn sang xả thường. • Trước khi xả tràn, nếu phát hiện đồ giặt không cân bằng máy sẽ tự động chuyển sang xả thường.
Khi vắt	Đồ sau khi vắt không thật khô.	• Hiệu quả vắt khô có thể thay đổi tùy theo loại đồ. • Nếu cần thiết, có thể chọn chức năng vắt cực khô "SUPER SPIN DRY" ở mức 30 phút hay 60 phút.
	Chức năng vắt không thực hiện. Nút nguồn không tác dụng.	• Nếu bạn mở nắp máy khi vắt, hay ấn nút cho máy tạm dừng lâu hơn 30 phút trước khi khởi động lại, máy sẽ cần thời gian để mở van thoát nước trước khi quay. Bên cạnh đó, vì lý do an toàn máy sẽ không vắt ngay lập tức sau khi khởi động. Ngoài ra khi máy chưa dừng hẳn lại, bạn không thể tắt máy (nút nguồn không tác dụng).
	Khi đang vắt, bỗng nhiên máy dừng và cấp nước vào để giũ xả. Thời gian giặt lâu hơn mức hiển thị.	• Khi phát hiện đồ giặt phân bố lệch tâm, máy sẽ cấp nước vào và đảo đều đồ giặt để gỡ rối và cân chỉnh lại, sau đó mới tiếp tục vắt. ※ Nếu không thể tự cân chỉnh được, máy sẽ kêu lên báo lỗi "E31" hay "E32".
	Nếu nắp máy mở khi vắt, máy sẽ kêu lên báo động.	• Vì lý do an toàn, chuỗi âm thanh "pip pip" sẽ kêu liên tục cho đến khi lồng giặt dừng quay hẳn.

XỬ LÝ TRỰC TRẠC TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO HÀNH

Tiến trình	Hiện tượng	Nguyên nhân
Những vấn đề khác	Thời gian giặt thực tế khác với thời gian chuẩn.	<ul style="list-style-type: none"> Thời gian cho mỗi tiến trình còn tùy thuộc vào chủng loại, số lượng đồ giặt, áp suất nước và tình trạng xả nước. Nếu đồ giặt không cân bằng, máy sẽ mất thêm một khoảng thời gian nhất định để điều chỉnh lại.
	Chương trình giặt thông thường (REGULAR) vẫn hiển thị dù đã thay đổi vải thông số.	<ul style="list-style-type: none"> Đèn hiển thị giặt cô đặc (CONDENSED BUBBLE) vẫn sáng? Chương trình giặt thông thường "REGULAR" vẫn thực thi để kiểm soát mực nước.
	Đèn hiển thị GIẶT CÔ ĐẶC (CONDENSED BUBBLE) tắt.	<ul style="list-style-type: none"> Chức năng giặt cô đặc (CONDENSED BUBBLE) không cho phép ở chương trình giặt chăn mền (BLANKET) và chương trình vệ sinh lồng giặt (TUB CLEAN). Với chương trình giặt thông thường (REGULAR), ấn nút chọn chương trình (COURSE) sẽ làm tắt đèn giặt cô đặc.
	Chức năng tự động tắt không làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> Máy có báo lỗi không? Xem phần hiển thị báo lỗi.
	Đồ giặt còn bẩn.	<ul style="list-style-type: none"> Dùng xà phòng bột hay xà phòng lỏng? Có một số xà phòng có khuynh hướng làm bẩn lồng giặt vì vậy làm bẩn đồ trong tiến trình giặt. Lồng giặt có làm vệ sinh chưa? Nếu chưa, hãy thực hiện chương trình TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT để làm sạch.
	Xà phòng còn dính trên đồ hoặc lưới lọc.	<ul style="list-style-type: none"> Xà phòng không dễ hoà tan trong nước có nhiệt độ thấp (dưới 10°C). Cặn bã và bột của xà phòng có khuynh hướng bám vào những loại đồ ở trên mặt. Nếu xảy ra tình trạng trên, vui lòng tăng số lần giữ xả hay giặt lại số đồ dính bẩn với nước sạch.
	Có âm thanh "rột rột" khi xả nước.	<ul style="list-style-type: none"> Do không khí lẫn trong nước tạo ra âm thanh, đây không phải là điều bất thường.
	Có âm thanh lạ khi mở nguồn hoặc khi vận hành.	<ul style="list-style-type: none"> Âm thanh này là bình thường. Khi máy chuyển từ giặt sang vắt, sẽ có âm thanh phát ra từ bộ phận cơ.
	Nước cấp vào bị lẫn tạp chất hay rỉ sét.	<ul style="list-style-type: none"> Xả hết nước dơ ra, sử dụng nước sạch để giặt. Có thể dùng thuốc tẩy cho đồ trắng và tránh dùng thuốc tẩy cho đồ màu.
Radio bị nhiễu. TV hiển thị không rõ.	<ul style="list-style-type: none"> Đặt máy giặt cách xa radio hoặc TV hơn 3 m. 	
Bảng điều khiển bị nóng trong khi giặt.	<ul style="list-style-type: none"> Do những linh kiện điện tử dưới bảng điều khiển toả nhiệt. 	

Lưu ý:

1-Sản phẩm này chỉ dùng cho gia đình

2-Việc bảo hành (miễn phí) không được thực hiện khi sản phẩm



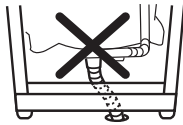
-Sử dụng cho mục đích thương mại

-Sử dụng không theo đúng hướng dẫn trong sách HDSD

-Không tuân theo các điều khoản khác trong phiếu bảo hành
















CÁCH XỬ LÝ NHỮNG SỰ CỐ

Khi máy báo lỗi trên bảng điều khiển do xảy ra sự cố hay có những hoạt động bất thường, xin vui lòng tháo dây nguồn và liên lạc với trạm bảo hành Toshiba uỷ quyền ở nơi gần nhất. Để đảm bảo an toàn, không được tự ý tháo lắp sản phẩm.

Hiện tượng	
Máy không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> • Có sự cố về điện không? • CB bị ngắt hay cầu chì bị đứt? • Phích cắm có ghim chặt vào ổ điện không? • Nút công tắc nguồn (POWER ON) đã mở hay chưa? • Có ấn nút khởi động/ tạm dừng (START/HOLD) hay chưa? • Có phải máy đang thiết lập chức năng hẹn giờ giặt?
Nước rỉ	<ul style="list-style-type: none"> • Sử dụng vòi nước không thích hợp? • Ống thoát nước kết nối lỏng lẻo? • Ngõ cấp nước bị rỉ? • Van cấp nước bị nghẽn do cặn bám. • Lắp ống thoát nước thiếu linh kiện? • Ống thoát nước bị thủng, rách? • Bạn có đổi hướng thoát nước? 
Máy có tiếng ồn bất thường	<ul style="list-style-type: none"> • Máy lắp đặt trên nền nghiêng hay gồ ghề? Máy không cân bằng sẽ gây ra tiếng ồn bất thường. • Dây điện, dây tiếp đất, ống cấp nước có va chạm vào máy? • Đồ giặt có bị lệch tâm khi vắt? Khi vắt, lồng giặt rung động sẽ va chạm với vỏ máy gây tiếng ồn. • Có vật lạ như bật lửa, móc tai, móc khóa...bên trong lồng giặt? • Kẹp giữ ống thoát nước rơi ra khỏi vị trí cố định dưới gầm máy? • Ống thoát nước bị đè dưới gầm máy? • Lắp ống thoát nước sai phương pháp? Vui lòng cắt bớt ống thoát nước nếu quá dài.  
Nước xả thơm bị tràn	<ul style="list-style-type: none"> • Cho quá nhiều nước xả thơm vào ngăn chứa? Nước xả sẽ tràn ra ngoài khi giặt tạo ra bám lên đồ.

HIỂN THỊ BÁO LỖI

Xin kiểm tra khi máy phát ra tiếng kêu báo lỗi và đèn hiển thị dưới đây:

Hiện tượng	Nguyên nhân	Hướng giải quyết
	<p>Có vấn đề về ống xả nước</p> <ul style="list-style-type: none"> Ống xả có được gắn vào máy? Ống xả bị uốn cong? Ống xả đã được đặt nằm xuống? Miệng ống xả bị ngập trong nước? Ống xả bị nghẽn? 	<ul style="list-style-type: none"> Sau khi kiểm tra, mở nắp máy ra và đóng lại lần nữa. Sau đó ấn nút khởi động 
	<ul style="list-style-type: none"> Nắp máy mở? 	<ul style="list-style-type: none"> Đóng nắp máy lại
	<ul style="list-style-type: none"> Khóa nắp có bị kẹt không? Nắp máy có được đóng hoàn toàn? Nắp máy có được khóa hoàn toàn? 	<ul style="list-style-type: none"> Tắt nguồn để kiểm tra, sau đó khởi động lại máy.
	<ul style="list-style-type: none"> Đồ giặt phân bố không đều trong lồng giặt? Lắp đặt máy không cân bằng? 	<ul style="list-style-type: none"> Sắp xếp lại đồ giặt bên trong cho cân bằng, kiểm tra tình trạng lắp đặt máy, và đóng nắp lại.
	<ul style="list-style-type: none"> Có dấu hiệu giống như  sắp xảy ra? → Xem phần báo hiệu  Có dấu hiệu giống như  sắp xảy ra? → Xem phần báo hiệu  	
	<ul style="list-style-type: none"> Van cấp nước có mở? Có nước vào? Có chặn bảm kín đầu van? (Khi áp lực nước yếu > dưới 3L/phút, máy cũng báo lỗi "E5") 	<ul style="list-style-type: none"> Sau khi kiểm tra mở nắp máy ra và đóng lại lần nữa. Sau đó ấn nút KHỞI ĐỘNG 
	<ul style="list-style-type: none"> Có nước trong lồng giặt khi chọn chức năng VẮT CỤC KHÔ? 	<ul style="list-style-type: none"> Khởi động lại máy, chọn vắt thông thường. Sau đó chọn VẮT CỤC KHÔ.
	<ul style="list-style-type: none"> Giặt quá nhiều đồ? Giặt quần áo sưng nước quần chặt nhau? 	<ul style="list-style-type: none"> Giảm lượng đồ hoặc tháo rời đồ quần và khởi động lại máy. 

※ Nếu không giải quyết được sự cố sau khi đã làm theo hướng dẫn hoặc máy hiển thị những thông báo lỗi khác với danh sách trên, hãy rút phích điện ra khỏi nguồn và yêu cầu nhân viên bảo hành đến kiểm tra máy.

PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP

Khi máy thực hiện hoạt động bất thường, hãy rút phích cắm và mang tới cửa hàng bảo hành của chúng tôi để xử lý. Không tự tháo rời máy vì các lý do an toàn. Vui lòng gọi đến tổng đài điện thoại miễn phí 18001529 để được tư vấn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại	Máy giặt hoàn toàn tự động	Áp lực nước tối đa	1,00 MPa
Hệ thống giặt	Hệ thống Vortex	Áp lực nước tối thiểu	0,03 MPa
Điện áp định mức	220V~	Lượng nước	62 L
Tần số	50 Hz	Lượng nước được sử dụng	137 L
Kích thước [CxRxS] mm	960 x 600 x 569	Thời gian vận hành [Chỉ giặt]	12 phút
Dung tích định mức [Khối lượng Quần áo Khô]	9,0 kg	Thời gian vận hành [Chu trình thông thường]	50 phút
Nguồn vào định mức tối đa	520W	Số IP	IPX4
Khối lượng tịnh	39 kg	Loại thiết bị	Loại I

TOSHIBA

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

- Từ máy tính:
Truy cập vào trang web
www.toshiba18001529.com.vn
- Từ điện thoại di động:
Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (500đ/1 SMS)
Cú pháp tin nhắn:
Toshiba_Kiểu máy_Số máy_Ngày mua.
Trong đó:
 - _ : khoảng trắng
 - Ngày mua theo định dạng: dd/mm/yy
(Ví dụ: 29/04/15)
- Từ điện thoại bàn
Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529
(Thứ Hai - Thứ Sáu: 08:00-22:00 / Thứ Bảy: 08:00-17:00)

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

- Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành
Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**
- Các trung tâm bảo hành ủy quyền
Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

www.toshiba.com.vn
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 24 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
 - + Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
 - + Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích gia dụng, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
 - + Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
 - + Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí.

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng cho mục đích gia dụng hoặc sản phẩm không được sử dụng đúng công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nứt bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.